

2026 CATALOGUE

Ngày phát hành: 01/09/2026



Asia lighting

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN & CHIẾU SÁNG CHÂU Á
NHÀ MÁY:

📍 Cụm công nghiệp Duyên Thái, xã Ngọc Hồi, Hà Nội, Việt Nam

☎ 024.62592983 - 0936.335 788

CHI NHÁNH MIỀN NAM:

📍 71/1G Khu phố Đồng An 2, phường Bình Hòa, Hồ Chí Minh, Việt Nam

📞 0901.861.161

✉ ad.asialighting@gmail.com

🌐 asialighting.vn



CÙNG ASIA LIGHTING

Chăm sóc gia đình bạn từ những điều nhỏ nhất

Mục lục

- 03 — 03 Đèn tròn
- 04 — 08 Đèn panel siêu mỏng & ốp nổi
- 09 — 13 Đèn âm trần
- 14 — 17 Đèn tuýp & máng đèn
- 18 — 19 Đèn rọi
- 20 — 21 Đèn trần nổi (ống bơ)
- 22 — 24 Đèn pha, đèn đường, đèn nhà xưởng
- 25 — 25 Đèn rọi ngoài trời, cắm đất
- 26 — 29 Đèn tường trang trí
- 30 — 31 Đèn chỉ dẫn, sự cố
- 32 — 35 Đèn led dây, led dán & phụ kiện
- 36 — 36 Đèn gương cao cấp
- 37 — 43 Quạt trần, quạt cây
- 44 — 45 Đồ điện gia dụng cao cấp
- 46 — 47 Thiết bị điện
- 48 — 49 Quạt hút gió
- 50 — 53 Đèn pin - Đèn đội đầu - Đèn bàn học sinh
- 54 — 55 Thiết bị phòng tắm - Vòi xịt vệ sinh
- 56 — 59 Thiết bị nước

ĐÈN TRÒN TRANG TRÍ
Chip LED Taiwan.
Góc sáng rộng. BH 24 tháng



ĐÈN TRÒN CẢM BIẾN



ĐÈN TRÒN CÔNG SUẤT NHỎ



ĐÈN TRÒN CÔNG SUẤT LỚN - ĐÈN TRÒN TRỤ



ĐÈN TRÒN SẮC MÀU

STT	Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
1	DT1	1W	70	Ø45	19.000	Trắng, vàng, x. dương, x.lá, đỏ	100
2	DT3C	3W	90	Ø50	24.000	Đỏ, vàng, x. dương, x.lá	100
3	DT4-E14	4W	118	Ø35	38.000	Trắng, vàng	150
4	DT5 - Kiểu nền	5W	100	Ø35	47.000	Trắng, vàng	150



ĐÈN TRÒN 4W-E14



DT5 - KIỂU NỀN

STT	Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
1	DT12CB	12W	135	Ø70	106.000	Trắng, vàng	50

Chip Led Taiwan siêu sáng. Góc cảm biến rộng tới 120°. Khoảng cách nhận cảm biến 6m - 8m. Thời gian giữ sáng 120s. Bảo hành 12 tháng.

STT	Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
1	DT3	3W	95	Ø50	32.000	Trắng, vàng	100
2	DT5	5W	100	Ø55	53.000		100
3	DT7	7W	110	Ø60	68.000		100
4	DT9	9W	120	Ø70	79.000		50
5	DT12	12W	135	Ø80	100.000		50
6	DT15	15W	170	Ø90	140.000		50

Chip LED Taiwan. Góc sáng rộng 270°. Main nhôm. Tản nhiệt nhôm. Bảo hành 24 tháng.

STT	Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
1	DOB-5W	5W	100	Ø50	26.000	Trắng, vàng	100
2	DOB-10W	10W	115	Ø60	32.000		100
3	DOB-15W	15W	126	Ø70	38.000		50
4	DOB-20W	20W	143	Ø80	47.000		50
5	DOB-30W	30W	170	Ø100	70.000		50
6	DOB-40W	40W	201	Ø115	96.000		50
7	DOB-50W	50W	213	Ø125	114.000		30
8	DOB-60W	60W	224	Ø140	140.000		30

Chip LED Taiwan. Góc sáng rộng 180°. Main nhôm. Tản nhiệt nhôm nhựa. Bảo hành 12 tháng.

STT	Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
1	DTR-10W	10W	115	Ø60	58.000	Trắng, vàng	50
2	DTR-15W	15W	126	Ø70	66.000		50
3	DTR-20W	20W	148	Ø80	80.000		50
4	DTR-30W	30W	170	Ø100	124.000		50
5	DTR-40W	40W	205	Ø119	158.000		30
6	DTR-50W	50W	225	Ø126	180.000		30

Chip LED Taiwan. Góc sáng rộng 180°. Main nhôm. Tản nhiệt nhôm nhựa. Bảo hành 24 tháng.

STT	Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
1	DT-10W	10W	120	Ø60	96.000	Trắng, vàng	50
2	DT-15W	15W	130	Ø70	118.000		50
3	DT-25W	25W	150	Ø80	182.000		50
4	DT-35W	35W	180	Ø100	268.000		50
5	DT-45W	45W	210	Ø118	340.000		40
6	DT-55W	55W	225	Ø118	430.000		30
7	DT-65W	65W	245	Ø150	520.000		24

Chip LED Taiwan. Góc sáng rộng 180°. Main nhôm. Nguồn rời, tản nhiệt nhôm. Bảo hành 24 tháng.

ỐP NỔI TRÒN PHA LÊ VỎ TRẮNG



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OTPLT18	18W	35	120	150.000	Trắng, vàng	60
OTPLT24	24W	35	170	190.000		40
OTPLT36	36W	35	220	250.000		30
OTPLT48	48W	35	300	350.000		10
OTPLT18-DM	18W	35	120	170.000	Đổi màu: 3 màu	60
OTPLT-24-DM	24W	35	170	220.000		40
OTPLT-36-DM	36W	35	220	290.000		30
OTPLT-48-DM	48W	35	300	390.000		10

Chip LED Taiwan siêu sáng, mặt đèn thiết kế mới, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

ỐP NỔI TRÒN PHA LÊ VỎ ĐEN



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OTPLD18	18W	35	120	150.000	Trắng, vàng	60
OTPLD24	24W	35	170	190.000		40
OTPLD36	36W	35	220	250.000		30
OTPLD48	48W	35	300	350.000		10
OTPLD18-DM	18W	35	120	170.000	Đổi màu: 3 màu	60
OTPLD-24-DM	24W	35	170	220.000		40
OTPLD-36-DM	36W	35	220	290.000		30
OTPLD-48-DM	48W	35	300	390.000		10

Chip LED Taiwan siêu sáng, mặt đèn thiết kế mới, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

ỐP NỔI TRÒN VÂN GỖ - DOB



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OTG24	24W	40	180	270.000	Trắng, vàng	40
OTG36	36W	40	230	310.000		30
OTG48	48W	40	300	390.000		20
OTG24-DM	24W	40	180	310.000	Đổi màu: 3 màu	40
OTG36-DM	36W	40	230	360.000		30
OTG48-DM	48W	40	300	450.000		20

Chip LED Taiwan siêu sáng. Công nghệ DOB siêu tiết kiệm. Bảo hành 24 tháng

ỐP NỔI TRÒN SIÊU SÁNG



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OTS24	24W	35	170	180.000	Trắng, vàng	20
OTS36	36W	37.5	225	266.000		20
OTS48	48W	38.5	300	470.000		20
OTS24-DM	24W	35	170	220.000	Đổi màu: 3 màu	20
OTS36-DM	36W	37.5	225	316.000		20
OTS48-DM	48W	38.5	300	530.000		20

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

ỐP NỔI VUÔNG SIÊU SÁNG



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Kích thước ngoài (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OVS24	24W	35	170 x 170	190.000	Trắng, vàng	20
OVS36	36W	37.5	225 x 225	286.000		20
OVS48	48W	38.5	300 x 300	500.000		20
OVS24-DM	24W	35	170 x 170	230.000	Đổi màu: 3 màu	20
OVS36-DM	36W	37.5	225 x 225	336.000		20
OVS48-DM	48W	38.5	300 x 300	560.000		20

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

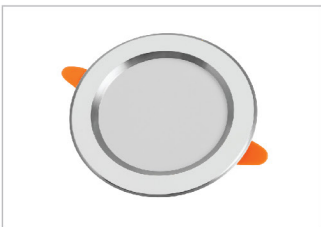
ÂM TRẦN THÂN NHỰA DOB



ÂM TRẦN VIÊN TRẮNG TRƠN THÂN NHÔM - DOB



ÂM TRẦN VIÊN TRẮNG THÂN NHÔM - DOB



ÂM TRẦN VIÊN VÀNG THÂN NHÔM - DOB



ÂM TRẦN MẶT TRẮNG THÂN NHÔM - NGUỒN RỜI



ÂM TRẦN MẶT VÀNG THÂN NHÔM - NGUỒN RỜI



ÂM TRẦN MẶT TRẮNG TRƠN THÂN NHÔM - NGUỒN RỜI



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
M7T	7W	25	Ø118	Ø90	60.000	Trắng, vàng Trung tính	80
M9T	9W	25	Ø118	Ø90	70.000		80
M12T	12W	25	Ø145	Ø110	82.000		60
M16T	16W	25	Ø170	Ø145	102.000		60
M7T-DM	7W	25	Ø118	Ø90	78.000	Đổi màu: 3 màu	80
M9T-DM	9W	25	Ø118	Ø90	90.000		80
M12T-DM	12W	25	Ø145	Ø110	104.000		60
M16T-DM	16W	25	Ø170	Ø145	128.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhựa chịu nhiệt. Công nghệ DOB siêu tiết kiệm. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
M9TT	9W	32	Ø120	Ø90	104.000	Trắng, vàng Trung tính	80
M12TT	12W	32	Ø140	Ø110	140.000		60
M15TT	15W	32	Ø140	Ø110	150.000		60
M9TT-DM	9W	32	Ø120	Ø90	124.000	Đổi màu: 3 màu	80
M12TT-DM	12W	32	Ø140	Ø110	164.000		60
M15TT-DM	15W	32	Ø140	Ø110	190.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhôm chịu nhiệt. Công nghệ DOB siêu tiết kiệm. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
M9VT	9W	32	Ø120	Ø90	104.000	Trắng, vàng Trung tính	80
M12VT	12W	32	Ø140	Ø110	140.000		60
M15VT	15W	32	Ø140	Ø110	150.000		60
M9VT-DM	9W	32	Ø120	Ø90	124.000	Đổi màu: 3 màu	80
M12VT-DM	12W	32	Ø140	Ø110	164.000		60
M15VT-DM	15W	32	Ø140	Ø110	190.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhôm chịu nhiệt. Công nghệ DOB siêu tiết kiệm. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
M9VV	9W	32	Ø120	Ø90	104.000	Trắng, vàng Trung tính	80
M12VV	12W	32	Ø140	Ø110	140.000		60
M15VV	15W	32	Ø140	Ø110	150.000		60
M9VV-DM	9W	32	Ø120	Ø90	124.000	Đổi màu: 3 màu	80
M12VV-DM	12W	32	Ø140	Ø110	164.000		60
M15VV-DM	15W	32	Ø140	Ø110	190.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhôm chịu nhiệt. Công nghệ DOB siêu tiết kiệm. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
M9CT	9W	32	Ø120	Ø90	124.000	Trắng, vàng Trung tính	80
M12CT	12W	32	Ø140	Ø110	160.000		60
M9CT-DM	9W	32	Ø120	Ø90	146.000	Đổi màu: 3 màu	80
M12CT-DM	12W	32	Ø140	Ø110	192.000		60

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
M9CV	9W	32	Ø120	Ø90	124.000	Trắng, vàng Trung tính	80
M12CV	12W	32	Ø140	Ø110	160.000		60
M9CV-DM	9W	32	Ø120	Ø90	146.000	Đổi màu: 3 màu	80
M12CV-DM	12W	32	Ø140	Ø110	192.000		60

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
M9CTT	9W	32	Ø120	Ø90	124.000	Trắng, vàng Trung tính	80
M12CTT	12W	32	Ø140	Ø110	160.000		60
M9CTT-DM	9W	32	Ø120	Ø90	146.000	Đổi màu: 3 màu	80
M12CTT-DM	12W	32	Ø140	Ø110	192.000		60

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

ÂM TRẦN NGUỒN LIỀN THÂN



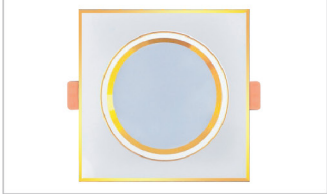
ÂM TRẦN MẶT VÀNG



ÂM TRẦN MẶT TRẮNG



ÂM TRẦN VUÔNG MẶT VÀNG



ÂM TRẦN VUÔNG MẶT TRẮNG



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MVR7-DS	7W	48	Ø115	Ø76 & Ø90	90.000	Trắng - vàng trung tính	80
MVR12-DS	12W	50	Ø140	Ø100 & Ø110	134.000		60
MVR7-DM	7W	48	Ø115	Ø76 & Ø90	112.000	Đổi màu: 3 màu	80
MVR12-DM	12W	50	Ø140	Ø100 & Ø110	176.000		60

Chip LED Taiwan. 3 màu ánh sáng: Trắng, vàng, trung tính, 3 màu. Bảo hành 24 tháng.

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MTR7-DS	7W	48	Ø115	Ø76 & Ø90	90.000	Trắng - vàng trung tính	80
MTR12-DS	12W	50	Ø140	Ø100 & Ø110	134.000		60
MTR7-DM	7W	48	Ø115	Ø76 & Ø90	112.000	Đổi màu: 3 màu	80
MTR12-DM	12W	50	Ø140	Ø100 & Ø110	176.000		60

Chip LED Taiwan. 3 màu ánh sáng: Trắng, vàng, trung tính, 3 màu. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MTTR7-DS	7W	48	Ø115	Ø76 & Ø90	90.000	Trắng - vàng trung tính	80
MTTR12-DS	12W	50	Ø140	Ø100 & Ø110	134.000		60
MTTR7-DM	7W	48	Ø115	Ø76 & Ø90	112.000	Đổi màu: 3 màu	80
MTTR12-DM	12W	50	Ø140	Ø100 & Ø110	176.000		60

Chip LED Taiwan. 3 màu ánh sáng: Trắng, vàng, trung tính, 3 màu. Bảo hành 24 tháng.

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MV5-D60	5W	50	Ø90	Ø60	110.000	Trắng, vàng	72
MV5-D65	5W	47	Ø90	Ø65	110.000		72
MV5-DS	5W	30	Ø110	Ø76	120.000	Trắng, vàng, trung tính	80
MV7-DS	7W	30	Ø120	Ø90	140.000		80
MV9-DS	9W	30	Ø145	Ø110	184.000		58
MV5-D60	5W	50	Ø90	Ø60	140.000	Đổi màu: 3 màu	72
MV5-D65	5W	47	Ø90	Ø65	140.000		72
MV5	5W	30	Ø110	Ø76	160.000		80
MV7	7W	30	Ø120	Ø90	184.000		80
MV9	9W	30	Ø145	Ø110	236.000		58

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MT5-D60	5W	50	Ø90	Ø60	110.000	Trắng, vàng	72
MT5-D65	5W	47	Ø90	Ø65	110.000		72
MT5-DS	5W	30	Ø110	Ø76	120.000		80
MT7-DS	7W	30	Ø120	Ø90	140.000	Trắng, vàng, trung tính	80
MT9-DS	9W	30	Ø145	Ø110	184.000		58
MT5-D60	5W	50	Ø90	Ø60	140.000	Đổi màu: 3 màu	72
MT5-D65	5W	47	Ø90	Ø65	140.000		72
MT5	5W	30	Ø110	Ø76	160.000		80
MT7	7W	30	Ø120	Ø90	184.000		80
MT9	9W	30	Ø145	Ø110	236.000		58

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MVV7-DS	7W	35	120x120	Ø90	236.000	Trắng, vàng	80
MVV7	7W	35	120x120	Ø90	264.000	Đổi màu: 3 màu	80

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MTV7-DS	7W	35	120x120	Ø90	236.000	Trắng, vàng	80
MTV7	7W	35	120x120	Ø90	264.000	Đổi màu: 3 màu	80

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

ÂM TRẦN MẶT LỖM VIÊN VÀNG



ÂM TRẦN MẶT LỖM VIÊN VÀNG NHẠT



ÂM TRẦN MẶT LỖM VIÊN TRẮNG



ÂM TRẦN NHÔM ĐÚC MẶT MỜ



ÂM TRẦN TRÒN MẶT ĐEN



ÂM TRẦN VUÔNG MẶT ĐEN



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MLVDS5	5W	40	Ø110	Ø76	140.000	Trắng, vàng	70
MLVDS7	7W	40	Ø120	Ø90	160.000		70
MLV5	5W	40	Ø110	Ø76	160.000	Đổi màu: 3 màu	70
MLV7	7W	40	Ø120	Ø90	180.000		70

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MLGDS5	5W	40	Ø110	Ø76	140.000	Trắng, vàng	70
MLGDS7	7W	40	Ø120	Ø90	160.000		70
MLG5	5W	40	Ø110	Ø76	160.000	Đổi màu: 3 màu	70
MLG7	7W	40	Ø120	Ø90	180.000		70

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MLTDS5	5W	40	Ø110	Ø76	140.000	Trắng, vàng	70
MLTDS7	7W	40	Ø120	Ø90	160.000		70
MLT5	5W	40	Ø110	Ø76	160.000	Đổi màu: 3 màu	70
MLT7	7W	40	Ø120	Ø90	180.000		70

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MDDS7	7W	40	Ø120	Ø90	160.000	Trắng, vàng, trung tính	80
MDDS9	9W	40	Ø120	Ø90	180.000		80
MDDS12	12W	40	Ø145	Ø110	200.000		58
MD7	7W	40	Ø120	Ø90	190.000	Đổi màu: 3 màu	80
MD9	9W	40	Ø120	Ø90	220.000		80
MD12	12W	40	Ø145	Ø110	260.000		58

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MTD-DS	7W	35	Ø120	Ø90	150.000	Trắng, vàng, Trung tính	80
							80
MTD7	7W	35	Ø120	Ø90	180.000	Đổi màu: 3 màu	80
							80

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MVD-DS	7W	35	120 x 120	Ø90	160.000	Trắng, vàng, Trung tính	80
MVD-DS	7W	35	120 x 120	Ø90	190.000	Đổi màu: 3 màu	80

Chip LED Taiwan, thân nhôm, nguồn rời. Bảo hành 24 tháng



ÂM TRẦN VIÊN MÀU



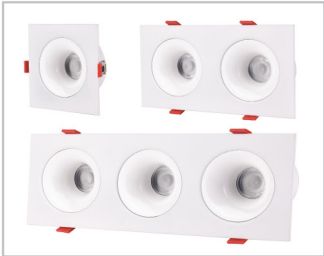
Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Kích thước ngoài (mm)	Kích thước trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
M7VM	7W	50	110 x 110 x 50	Ø76 & Ø90	120.000	Trắng,vàng	60

Chip Led COB Taiwan siêu sáng. Công nghệ DOB siêu tiết kiệm.

Điều chỉnh đường màu viền ánh sáng theo mong muốn: Hồng, tím, xanh dương.

Bảo hành 24 tháng

ÂM TRẦN VUÔNG TRẮNG - CHOA TRẮNG



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Kích thước ngoài (mm)	Kích thước trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
AVCT10	10W	45	120 x 120 x 45	Ø100 x 45	250.000	Trắng, vàng, trung tính	24
AVCT20	20W	45	230 x 120 x 45	200 x 100 x 45	490.000		12
AVCT30	30W	45	330 x 120 x 45	300 x 100 x 45	720.000		10

Chip LED COB Taiwan. Sử dụng thấu kính để góc chiếu xa. Bảo hành 24 tháng.

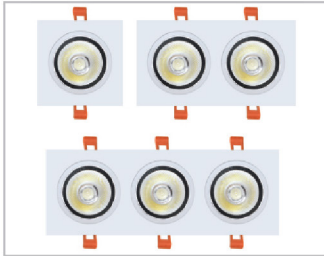
ÂM TRẦN VUÔNG TRẮNG - CHOA ĐEN



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Kích thước ngoài (mm)	Kích thước trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
AVCD10	10W	45	120 x 120 x 45	Ø100 x 45	250.000	Trắng, vàng, trung tính	24
AVCD20	20W	45	230 x 120 x 45	200 x 100 x 45	490.000		12
AVCD30	30W	45	330 x 120 x 45	300 x 100 x 45	720.000		10

Chip LED COB Taiwan. Sử dụng thấu kính để góc chiếu xa. Bảo hành 24 tháng.

ÂM TRẦN VUÔNG COB - THÂN TRẮNG



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Kích thước ngoài (mm)	Kích thước trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
AV10	10W	55	120 x 120 x 55	Ø90 x 50	250.000	Trắng, vàng, trung tính	24
AV20	20W	55	230 x 120 x 55	200 x 100 x 50	490.000		12
AV30	30W	55	330 x 120 x 55	300 x 100 x 50	720.000		10

Chip LED COB Taiwan. Sử dụng thấu kính để góc chiếu xa. Có thể điều chỉnh góc chiếu sáng. Bảo hành 24 tháng.

ÂM TRẦN VUÔNG COB - THÂN ĐEN



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Kích thước ngoài (mm)	Kích thước trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
AVD10	10W	55	120 x 120 x 55	Ø90 x 50	250.000	Trắng, vàng, trung tính	24
AVD20	20W	55	230 x 120 x 55	200 x 100 x 50	490.000		12
AVD30	30W	55	330 x 120 x 55	300 x 100 x 50	720.000		10

Chip LED COB Taiwan. Sử dụng thấu kính để góc chiếu xa. Có thể điều chỉnh góc chiếu sáng. Bảo hành 24 tháng.

ÂM TRẦN MẶT KÍNH MỜ DOB



ÂM TRẦN MẶT KÍNH COB



ÂM TRẦN MẶT LỖM COB



ÂM TRẦN MẶT LỖM THẤU KÍNH CHỐNG LỎA - DOB



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MKM5-01	5W	43	Ø85	Ø70	96.000	Trắng, vàng, trung tính	70
MKM10-01	10W	53	Ø108	Ø90	140.000		50

- Chip led Taiwan. Điều chỉnh góc chiếu sáng. Thân nhựa đúc liền khối. Bảo hành 24 tháng.

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MKC3D-D30	3W	30	Ø42	Ø30	50.000	Trắng, vàng, trung tính	100
MKC3T-D30	3W	30	Ø42	Ø30	50.000		100
MKC5-D55	5W	50	Ø 68	Ø55	130.000		80
MKC5	5W	50	Ø 90	Ø76	160.000		60
MKC7	7W	60	Ø110	Ø90	204.000		60

MKC12	12W	65	Ø140	Ø120	300.000	Đổi màu: 3 màu	50
MKC5-D55	5W	50	Ø 68	Ø55	170.000		80
MKC5	5W	50	Ø 90	Ø76	200.000		60
MKC7	7W	60	Ø110	Ø90	270.000		60
MKC12	12W	65	Ø140	Ø120	360.000		50

- Chip led Taiwan. Điều chỉnh góc chiếu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Bảo hành 24 tháng

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MLC5	5W	55	Ø90	Ø76	160.000	Trắng, vàng, Trung tính	60
MLC7	7W	65	Ø120	Ø100	214.000		60
MLC12	12W	85	Ø150	Ø125	320.000		50
MLC5	5W	55	Ø90	Ø76	200.000	Đổi màu: 3 màu	60
MLC7	7W	65	Ø120	Ø100	264.000		60
MLC12	12W	85	Ø150	Ø125	380.000		50

Chip LED Taiwan. Chóa Inox tản quang, thân nhôm đúc liền khối. Tản nhiệt độc lập, góc chiếu rộng và xa. Bảo hành 24 tháng



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MLTK7	7W	45	Ø 100	Ø 76	74.000	Trắng, vàng, Trung tính	80
MLTK12	12W	50	Ø 120	Ø 90	130.000		60
MLTK16	16W	55	Ø 145	Ø 120	160.000		40
MLTK7	7W	45	Ø 100	Ø 76	96.000	Đổi màu: 3 màu	80
MLTK12	12W	50	Ø 120	Ø 90	160.000		60
MLTK16	16W	55	Ø 145	Ø 120	194.000		40

Chip LED Taiwan, Thân hợp kim đúc liền khối. Công nghệ DOB siêu tiết kiệm. Góc chiếu rộng, xa. Bảo hành 24 tháng

ÂM TRẦN MẶT LỖM THẤU KÍNH CHỐNG LỎA - DOB - CHOA TRẮNG, CHOA VÀNG (TẢN QUANG)

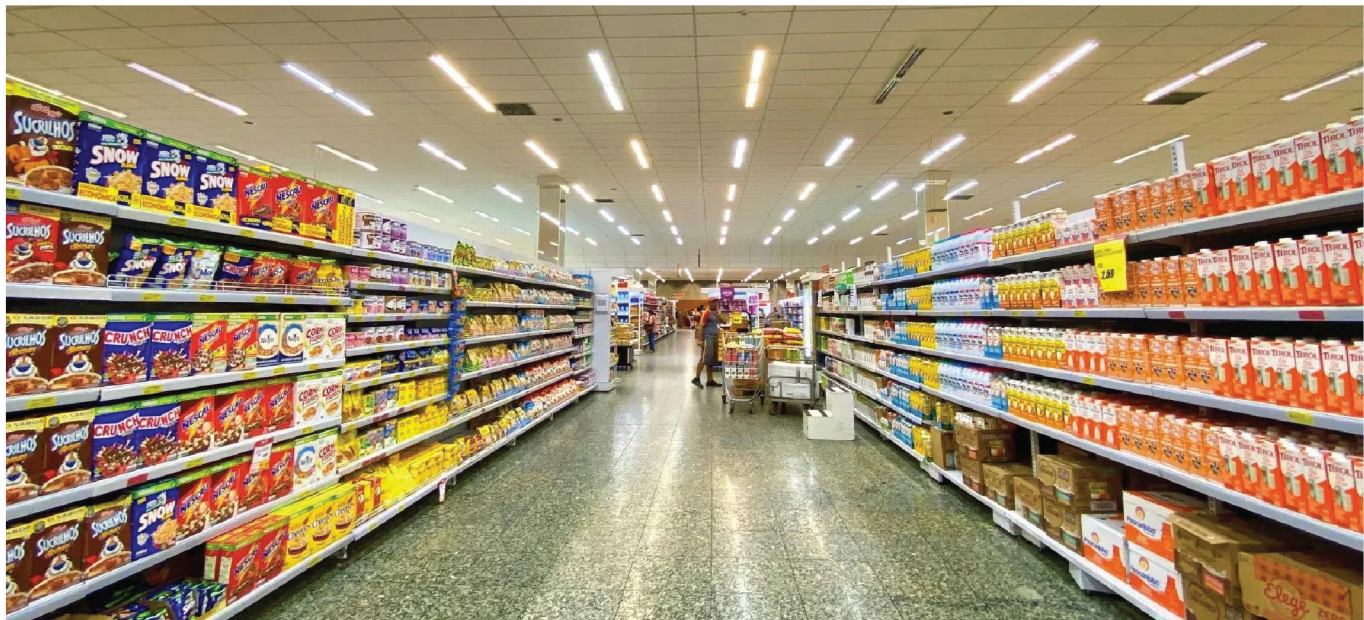


ÂM TRẦN MẶT LỖM CHỐNG LỎA COB



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
MLCL5	5W	54	Ø 87	Ø 76	160.000	Trắng, vàng, trung tính	80
MLCL7	7W	57	Ø105	Ø 90	200.000		60
MLCL12	12W	70	Ø128	Ø110	300.000		36
MLCL5	5W	54	Ø 87	Ø 76	200.000	Đổi màu: 3 màu	80
MLCL7	7W	57	Ø105	Ø 90	270.000		60
MLCL12	12W	70	Ø128	Ø110	360.000		36

Chip LED Taiwan. Mặt lõm chống lóa, thân nhôm đúc liền khối. Tản nhiệt độc lập, góc chiếu rộng và xa. Bảo hành 24 tháng



TUÝP LED THÔNG MINH & TÍCH ĐIỆN



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
TTM12W	12W	340	35	25	230.000	Trắng, vàng	50
TTM12W	12W	340	35	25	250.000	Đổi màu: 3 màu	50

Chip led siêu sángTaiwan. Cảm ứng: bật, tắt, tăng giảm độ sáng... Pin Li - ion dung lượng cao: 2600mAh. Thời gian sử dụng liên tục 6 - 8 tiếng khi sạc đầy. Thời gian sạc từ 4 - 6h. Bảo hành 12 tháng.

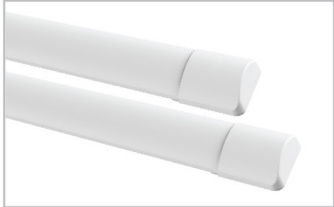
TUÝP LED LIỀN MẮNG T5



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
TLM - T5 - 0.3	5W	325	25	35	106.000	Trắng, vàng, trung tính	30
TLM - T5 - 0.6	9W	600	25	35	150.000		30
TLM - T5 - 0.9	14W	910	25	35	180.000		30
TLM - T5 - 1.2	18W	1200	25	35	200.000		30

Chip LED siêu sáng Taiwan. Tản nhiệt nhanh, bảo hành 24 tháng

TUÝP LED LIỀN MẮNG ĐÔI THÂN NHỰA - TLMN



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
TLMN-0.6M-20W	20W	600	70	27	150.000	Trắng, vàng	20
TLMN-1.2M-40W	40W	1200	70	27	210.000		20

Chip led siêu sáng Taiwan. Thân làm bằng nhựa PC siêu cứng, siêu chịu nhiệt. Tản nhiệt nhanh. Góc chiếu sáng toàn phần. Bảo hành 24 tháng.

TUÝP LED LIỀN MẮNG ĐÔI - TLMS



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
TLMS - 0.6	20W	600	75	25	134.000	Trắng, vàng, trung tính	30
TLMS - 1.2	40W	1200	75	25	174.000		30

Chip LED siêu sáng Taiwan. Tản nhiệt nhanh, bảo hành 24 tháng

TUÝP LED LIỀN MẮNG ĐÔI THÂN NHÔM - TLME



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
TLME - 0.6	20W	600	75	25	180.000	Trắng, vàng	30
TLME - 1.2	40W	1200	75	25	260.000		30

Chip LED siêu sáng Taiwan. Tản nhiệt nhanh, bảo hành 24 tháng



TUÝP LIỀN MẮNG BA - TLMB



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá vnd/cái	Ánh sáng	SL/ thùng
TLMB - 1.2	54W	1215	75	25	490.000	Trắng, vàng	30

Chip LED siêu sáng Taiwan. Thân nhôm liền khối.Tản nhiệt nhanh, bảo hành 24 tháng

TUÝP LIỀN MẮNG SIÊU SÁNG - TLMT



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá vnd/cái	Ánh sáng	SL/ thùng
TLMT - 1.2	72W	1215	100	25	680.000	Trắng, vàng	20

Chip LED siêu sáng Taiwan. Thân nhôm liền khối.Tản nhiệt nhanh, bảo hành 24 tháng

TUÝP LIỀN MẮNG MẶT CONG THÂN NHÔM - TLMC



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
TLMC-0.6	20W	595	60	28.5	190.000	Trắng, vàng	20
TLMC-1.2 - 01	40W	1190	60	28.5	310.000		20
TLMC-1.2 - 02	60W	1190	60	28.5	360.000		20
TLMC-1.2 - 03	60W	1195	77	30	400.000		20

Chip led siêu sáng Taiwan. Thân nhôm liền khối. Tản nhiệt nhanh. Góc chiếu sáng toàn phần. Bảo hành 24 tháng.

TUÝP LIỀN MẮNG MẶT CONG THÂN NHỰA - TLMU



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
TLMU-0.6	20W	595	60	28.5	130.000	Trắng, vàng	20
TLMU-1.2 - 01	40W	1190	60	28.5	180.000		20

Chip led siêu sáng Taiwan. Thân nhựa siêu cứng, siêu chịu nhiệt. Tản nhiệt nhanh. Góc chiếu sáng toàn phần. Bảo hành 24 tháng.

TUÝP LED LIỀN MẮNG ĐÔI - TLMĐ

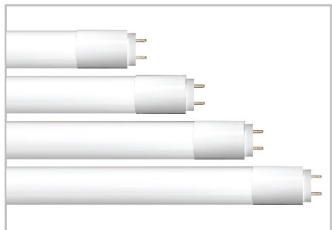


Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
TLMD - 0.3	9W	380	75	25	170.000	Trắng, vàng	30
TLMD - 0.3	9W	380	75	25	200.000	Đổi màu: 3 màu	30
TLMD - 0.6	18W	615	75	25	250.000	Trắng, vàng	30
TLMD - 0.6	18W	615	75	25	300.000	Đổi màu: 3 màu	30
TLMD - 0.9	28W	920	75	25	330.000	Trắng, vàng	30
TLMD - 0.9	28W	920	75	25	370.000	Đổi màu: 3 màu	30
TLMD - 1.2	36W	1215	75	25	370.000	Trắng, vàng	30
TLMD - 1.2	36W	1215	75	25	420.000	Đổi màu: 3 màu	30

Chip LED siêu sáng Taiwan. Tản nhiệt nhanh. bảo hành 24 tháng



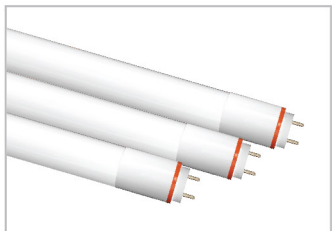
TUÝP LED BÓNG RỜI THỦY TINH - TBR-TS



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
TBR-TS-T8-0.6M	10W	600	30	30	56.000	Trắng, vàng	30
TBR-TS-T8-1.2M	20W	1200	30	30	66.000		30
TBR-TS-T8-1.2M	30W	1200	30	30	80.000		30
TBR-TS-T8-1.2M	50W	1200	30	30	114.000		30

Chip LED siêu sáng Taiwan. Tản nhiệt nhanh, bảo hành 24 tháng

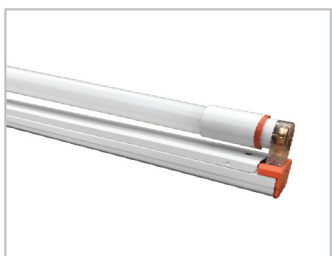
TUÝP LED BÓNG RỜI THỦY TINH - TBR-TE



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
TBR-TE-0.6M	10W	600	30	30	72.000	Trắng, vàng	30
TBR-TE-1.2M	20W	1200	30	30	86.000		30
TBR-TE-1.2M	30W	1200	30	30	106.000		30
TBR-TE-1.2M	50W	1200	30	30	170.000		30

Chip LED siêu sáng Taiwan. Tản nhiệt nhanh, bảo hành 24 tháng

BỘ ĐÈN TUÝP LED THỦY TINH - BDTE



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
BDTE-0.6M	10W	625	40	60	122.000	Trắng, vàng	30
BDTE-1.2M	20W	1230	40	60	150.000		30
BDTE-1.2M	30W	1230	40	60	170.000		30
BDTE-1.2M	50W	1230	40	60	234.000		30

Chip led siêu sáng Taiwan. Bộ: 01 máng đơn + 01 bóng tuýp led thủy tinh.

Bảo hành 24 tháng



MÁNG ĐÈN TUÝP LED



Mã Sản phẩm	Chi tiết	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/Thùng
MD 0.6	Máng đơn	625	40	25	50.000	30
MD 1.2-01	Máng đơn	1230	40	25	64.000	30
MD 1.2-02	Máng đôi	1230	40	25	100.000	30
MDC 1.2-01	Máng đơn chóa	1230	135	66	140.000	15
MDC 1.2-02	Máng đôi chóa	1230	170	66	180.000	7

Sơn tĩnh điện độ bền cao . Sử dụng cho bóng đèn tuýp led . Bảo hành 24 tháng.

MÁNG ĐÈN TUÝP LED - CHỐNG ẨM



Mã Sản phẩm	Chi tiết	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/Thùng
MDCA 0.6-01	Máng đơn	650	75	90	280.000	12
MDCA 0.6-02	Máng đôi	650	105	90	310.000	8
MDCA 1.2-01	Máng đơn	1250	75	90	360.000	12
MDCA 1.2-02	Máng đôi	1250	105	90	410.000	8

Thân nhựa ABS + tản quang nhựa PS.

Thiết kế theo tiêu chuẩn chống ẩm. Sử dụng cho bóng đèn tuýp led.

Bảo hành 24 tháng

MÁNG ĐÈN TUÝP LED - CHỐNG NỔ



Mã Sản phẩm	Chi tiết	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/Thùng
MDCN-1.2M-01	Máng đơn	1260	85	85	660.000	4
MDCN-1.2M-02	Máng đôi	1260	160	85	1.070.000	2

Thân nhôm đúc, sơn tĩnh điện siêu bền. Độ dày kính 3.0. Sử dụng bóng đèn tuýp LED.

Công suất tối đa 50W/cái. Chống bụi, chịu nước theo tiêu chuẩn IP65

ĐÈN TRẦN NỔI TRÒN VỎ ĐEN - VỎ TRẮNG THÂN NGẮN - 7W



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBLD7	7W	ø90	52	174.000	Trắng, vàng, trung tính	72
OBLT7	7W	ø90	52	174.000		72
OBLD7-DM	7W	ø90	52	234.000	Đổi màu: 3 màu	72
OBLT7-DM	7W	ø90	52	234.000		72

Chip led Taiwan. Thân nhôm đúc liền khối.
Ánh sáng: trắng, vàng, trung tính, đổi màu. Bảo hành 24 tháng

ĐÈN TRẦN NỔI TRÒN VỎ ĐEN - VỎ TRẮNG THÂN NGẮN - 10W



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBLD10	10W	ø115	60	280.000	Trắng, vàng, trung tính	60
OBLT10	10W	ø115	60	280.000		60
OBLD10-DM	10W	ø115	60	340.000	Đổi màu: 3 màu	60
OBLT10-DM	10W	ø115	60	340.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhôm đúc liền khối.
Ánh sáng: trắng, vàng, trung tính, đổi màu. Bảo hành 24 tháng

ĐÈN TRẦN NỔI TRÒN VỎ ĐEN - VỎ TRẮNG VIÊN VÀNG THÂN NGẮN - 10W



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBLD10V	10W	ø115	60	300.000	Trắng, vàng, trung tính	60
OBLD10V-DM	10W	ø115	60	360.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhôm đúc liền khối.
Ánh sáng: trắng, vàng, trung tính, đổi màu. Bảo hành 24 tháng



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBLT10V	10W	ø115	60	300.000	Trắng, vàng, trung tính	60
OBLT10V-DM	10W	ø115	60	360.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhôm đúc liền khối.
Ánh sáng: trắng, vàng, trung tính, đổi màu. Bảo hành 24 tháng

ĐÈN TRẦN NỔI TRÒN VỎ ĐỒNG THÂN NGẮN - 10W



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBLV10	10W	ø115	60	300.000	Trắng, vàng, trung tính	60
OBLV10-DM	10W	ø115	60	360.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhôm đúc liền khối.
Ánh sáng: trắng, vàng, trung tính, đổi màu. Bảo hành 24 tháng

ĐÈN TRẦN NỔI XOAY GÓC VỎ ĐEN - VỎ TRẮNG - 7W



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBXD7	7W	ø85	87	310.000	Trắng, vàng, trung tính	84
OBXT7	7W	ø85	87	310.000		84
OBXD7-DM	7W	ø85	87	350.000	Đổi màu: 3 màu	84
OBXT7-DM	7W	ø85	87	350.000		84

Chip led COB Taiwan. Dễ dàng điều chỉnh góc chiếu sáng. Bảo hành 24 tháng.

ĐÈN TRẦN NỔI XOAY GÓC VỎ ĐEN - VỎ TRẮNG - 10W



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBXD10	10W	ø100	100	350.000	Trắng, vàng, trung tính	60
OBXT10	10W	ø100	100	350.000		60
OBXD10-DM	10W	ø100	100	410.000	Đổi màu: 3 màu	60
OBXT10-DM	10W	ø100	100	410.000		60

Chip led COB Taiwan. Dễ dàng điều chỉnh góc chiếu sáng. Bảo hành 24 tháng.

ĐÈN TRẦN NỔI TRÒN VỎ ĐEN - VỎ TRẮNG MẶT MỜ



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBD12	12W	ø100	100	260.000	Trắng, vàng, trung tính	60
OBD12-DM	12W	ø100	100	310.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhôm đúc liền khối.
Ánh sáng: trắng, vàng, trung tính, đổi màu. Bảo hành 24 tháng



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBT12	12W	ø100	100	260.000	Trắng, vàng, trung tính	60
OBT12-DM	12W	ø100	100	310.000		60

Chip led Taiwan. Thân nhôm đúc liền khối.
Ánh sáng: trắng, vàng, trung tính, đổi màu. Bảo hành 24 tháng

ĐÈN TRẦN NỔI TRÒN VỎ ĐEN - VỎ TRẮNG



Mã Sản phẩm	Công suất	Kích thước (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBT10	10W	ø100x100	310.000	Trắng, vàng, trung tính	60
OBT10-DM	10W	ø100x100	370.000		60

Chip COB siêu sáng.
Thân nhôm đúc liền khối, sơn tĩnh điện cao cấp

Ánh sáng: trắng, vàng
Bảo hành 24 tháng.



Mã Sản phẩm	Công suất	Kích thước (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBD10	10W	ø100x100	310.000	Trắng, vàng, trung tính	60
OBD10-DM	10W	ø100x100	370.000		60

Chip COB siêu sáng.
Thân nhôm đúc liền khối, sơn tĩnh điện cao cấp

Ánh sáng: trắng, vàng
Bảo hành 24 tháng.

ĐÈN TRẦN NỔI VUÔNG VỎ ĐEN - VỎ TRẮNG



Mã Sản phẩm	Công suất	Kích thước (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBVT10	10W	90x90x90	360.000	Trắng, vàng, trung tính	50

Chip COB siêu sáng.
Thân nhôm đúc liền khối, sơn tĩnh điện cao cấp

Ánh sáng: trắng, vàng
Bảo hành 24 tháng.



Mã Sản phẩm	Công suất	Kích thước (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
OBVD10	10W	90x90x90	360.000	Trắng, vàng, trung tính	50

Chip COB siêu sáng.
Thân nhôm đúc liền khối, sơn tĩnh điện cao cấp

Ánh sáng: trắng, vàng
Bảo hành 24 tháng.

ĐÈN TRẦN NỔI CHÓA VÀNG (TẢN QUANG)



ĐÈN PHA LED - MODEL FLH



100% CÔNG SUẤT

Chip led SMD Taiwan.

Công nghệ DOB siêu tiết kiệm

Chống bụi, chịu nước theo tiêu chuẩn IP66

Vỏ nhôm đúc, tản nhiệt nhanh.

Bảo hành 12 tháng.

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
FLH10	10W	70	55	20	118.000	Trắng, vàng	80
FLH20	20W	100	75	23	140.000		60
FLH30	30W	130	95	26	172.000		40
FLH50	50W	160	130	26	246.000		30
FLH100	100W	240	180	30	428.000		12
FLH150	150W	280	210	35	620.000		10
FLH200	200W	325	245	35	846.000		6

ĐÈN PHA LED - MODEL FLE



100% CÔNG SUẤT

Chip led SMD Taiwan.

Nguồn khởi động liền

Chống bụi, chịu nước theo tiêu chuẩn IP66.

Vỏ nhôm đúc, tản nhiệt nhanh.

Bảo hành 24 tháng.

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
FLE10	10W	90	70	25	160.000	Trắng, vàng	40
FLE20	20W	105	90	25	204.000		40
FLE30	30W	205	125	30	246.000		20
FLE50	50W	250	150	30	342.000		20
FLE100	100W	290	190	35	534.000		10
FLE150	150W	350	250	40	878.000		10
FLE200	200W	420	320	45	1.200.000		5

ĐÈN PHA LED - MODEL SMD



ĐÈN PHA LED MODEL: FLS

100% CÔNG SUẤT

Chip led SMD Taiwan.

Chống bụi, chịu nước theo tiêu chuẩn IP66

Vỏ nhôm đúc, tản nhiệt nhanh.

Bảo hành 24 tháng.

Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
FLS10	10W	100	110	35	194.000	Trắng, vàng	30
FLS20	20W	115	135	35	290.000		20
FLS30	30W	155	185	45	417.000		20
FLS50	50W	190	225	50	514.000		20
FLS100	100W	240	285	60	930.000		10
FLS150	150W	285	350	80	1.488.000		10
FLS200	200W	330	470	100	2.524.000		5
FLS300	300W	500	420	85	3.660.000	Đỏ , xanh lá, xanh dương	2
FLS400	400W	595	395	87	4.388.000		2
FLS10	10W	100	110	35	258.000		30
FLS20	20W	115	135	35	396.000		20
FLS30	30W	155	185	45	524.000	Đỏ , xanh lá, xanh dương	20
FLS50	50W	190	225	50	630.000		20
FLS10	10W	100	110	35	376.000	Đỏ , xanh lá, xanh dương	30
FLS20	20W	115	135	35	580.000		20
FLS30	30W	155	185	45	790.000		20

ĐÈN PHA LED - MODEL FLX



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
FLX100	100W	240	280	40	964.000	Trắng, vàng	10
FLX150	150W	270	315	45	1.540.000		5
FLX200	200W	300	345	50	2.610.000		5

Chip Led COB Taiwan. IP66: Chống bụi, chịu nước. Thấu kính độc lập giúp chiếu xa gấp 2 lần.

Vỏ nhôm đúc, tản nhiệt nhanh. Bảo hành 24 tháng.

ĐÈN PHA LED DC12V - 24V



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
FL12V-30W	30W	143	118	15.8	332.000	Trắng, vàng	20
FL12V-50W	50W	171.8	130.8	15.2	420.000		20
FL12V-100W	100W	236.5	180.5	15.2	674.000		10

Chip LED Taiwan siêu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Thấu kính độc lập giúp ánh sáng chiếu xa hơn.

Điện áp đầu vào DC: 12V - 24V. Bảo hành 12 tháng.

ĐÈN PHA NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
FLNL60	60W	165	135	50	964.000	Trắng	10
FLNL100	100W	190	165	50	1.220.000		8
FLNL200	200W	235	185	50	1.606.000		8
FLNL300	300W	290	230	50	2.250.000		6

Pin lithium siêu bền. LED CHIP siêu sáng.

Thời gian sạc trời nắng: 5 - 6H. Thời gian sạc trung bình: 10 -12H.

Thời gian sử dụng: 12 - 24H. Hệ thống cảm biến ánh sáng thông minh.

Dễ dàng sử dụng với điều khiển từ xa.Chống bụi, chịu nước: IP66. Bảo hành 24 tháng.

Tấm Panel: Dễ dàng sử dụng, lắp đặt. Chống bụi, chịu nước theo tiêu chuẩn IP66. Bảo hành 24 tháng.

ĐÈN TƯỜNG 1 ĐẦU

ĐÈN TƯỜNG 1 ĐẦU - THÁP EIFFEL



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-TH-01	6W	ø90	155	386.000	Trắng, vàng	10
DTU-TH-01	6W	ø90	155	396.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-TH-01	6W	ø90	155	416.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 1 ĐẦU - ĐỊA CẦU



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-ĐC-01	6W	ø90	155	386.000	Trắng, vàng	10
DTU-ĐC-01	6W	ø90	155	396.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-ĐC-01	6W	ø90	155	416.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 1 ĐẦU - GIỌT NƯỚC



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-GN-01	6W	ø90	155	386.000	Trắng, vàng	10
DTU-GN-01	6W	ø90	155	396.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-GN-01	6W	ø90	155	416.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 1 ĐẦU - KIM CƯƠNG



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-KC-01	6W	ø90	155	386.000	Trắng, vàng	10
DTU-KC-01	6W	ø90	155	396.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-KC-01	6W	ø90	155	416.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - THÂN SƠN MÀU ĐEN

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - THÁP EIFFEL



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-TH-02	12W	ø90	210	546.000	Trắng, vàng	10
DTU-TH-02	12W	ø90	210	568.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-TH-02	12W	ø90	210	590.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - ĐỊA CẦU



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-ĐC-02	12W	ø90	210	546.000	Trắng, vàng	10
DTU-ĐC-02	12W	ø90	210	568.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-ĐC-02	12W	ø90	210	590.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - GIỌT NƯỚC



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-GN-02	12W	ø90	210	546.000	Trắng, vàng	10
DTU-GN-02	12W	ø90	210	568.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-GN-02	12W	ø90	210	590.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - KIM CƯƠNG



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-KC-02	12W	ø90	210	546.000	Trắng, vàng	10
DTU-KC-02	12W	ø90	210	568.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-KC-02	12W	ø90	210	590.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - THÂN SƠN MÀU ĐỒNG

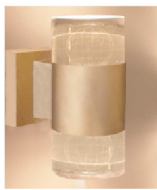
ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - THÁP EIFFEL



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-TH-03	12W	ø90	210	556.000	Trắng, vàng	10
DTU-TH-03	12W	ø90	210	578.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-TH-03	12W	ø90	210	600.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - ĐỊA CẦU



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-ĐC-03	12W	ø90	210	556.000	Trắng, vàng	10
DTU-ĐC-03	12W	ø90	210	578.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-ĐC-03	12W	ø90	210	600.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - GIỌT NƯỚC



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-GN-03	12W	ø90	210	556.000	Trắng, vàng	10
DTU-GN-03	12W	ø90	210	578.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-GN-03	12W	ø90	210	600.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU - KIM CƯƠNG



Mã sản phẩm	Công suất	Đường kính ngoài	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTU-KC-03	12W	ø90	210	556.000	Trắng, vàng	10
DTU-KC-03	12W	ø90	210	578.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTU-KC-03	12W	ø90	210	600.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU VUÔNG - THÂN SƠN MÀU ĐEN



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTV-DE-02	12W	300	150	90	590.000	Trắng, vàng	10
DTV-DE-02	12W	300	150	90	600.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTV-DE-02	12W	300	150	90	620.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG 2 ĐẦU VUÔNG - THÂN SƠN MÀU ĐỒNG



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/Thùng
DTV-DO-03	12W	300	150	90	600.000	Trắng, vàng	10
DTV-DO-03	12W	300	150	90	610.000	Xanh lá, xanh dương	10
DTV-DO-03	12W	300	150	90	630.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG KIM CƯƠNG



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
DTK18-01	18W	250	220	90	590.000	Trắng, vàng	10
DTK18-01	18W	250	220	90	650.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi chịu nước theo tiêu chuẩn IP54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI



Mã Sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
DTNL-2x2	4W	155	98	60.5	260.000	Trắng, vàng	50
DTNL-3x2	6W	205.5	98	60.5	380.000		40

Pin Lithium 3.7V - 2000mAh Thời gian sạc: 8 - 10h Chống bụi, chịu nước tiêu chuẩn Ip65
Led 5050 Thời gian hoạt động: 8 - 12h Bảo hành: 12 tháng
Chức năng: tự động sáng khi trời tối. Vật liệu: Nhựa ABS siêu bền

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - THÂN SƠN MÀU ĐEN

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - THÁP EIFFEL



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DCO - TH - 02	12W	270	165	130	610.000	Trắng, vàng	10
DCO - TH - 02	12W	270	165	130	632.000	Xanh lá, xanh dương	10
DCO - TH - 02	12W	270	165	130	652.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - ĐỊA CẦU



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DCO - DC - 02	12W	270	165	130	610.000	Trắng, vàng	10
DCO - DC - 02	12W	270	165	130	632.000	Xanh lá, xanh dương	10
DCO - DC - 02	12W	270	165	130	652.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - GIỌT NƯỚC



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DCO - GN - 02	12W	270	165	130	610.000	Trắng, vàng	10
DCO - GN - 02	12W	270	165	130	632.000	Xanh lá, xanh dương	10
DCO - GN - 02	12W	270	165	130	652.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - KIM CƯƠNG



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DCO - KC - 02	12W	270	165	130	610.000	Trắng, vàng	10
DCO - KC - 02	12W	270	165	130	632.000	Xanh lá, xanh dương	10
DCO - KC - 02	12W	270	165	130	652.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - THÂN SƠN MÀU ĐỒNG

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - THÁP EIFFEL



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DCO - TH - 03	12W	270	165	130	632.000	Trắng, vàng	10
DCO - TH - 03	12W	270	165	130	652.000	Xanh lá, xanh dương	10
DCO - TH - 03	12W	270	165	130	674.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - ĐỊA CẦU



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DCO - DC - 03	12W	270	165	130	632.000	Trắng, vàng	10
DCO - DC - 03	12W	270	165	130	652.000	Xanh lá, xanh dương	10
DCO - DC - 03	12W	270	165	130	674.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - GIỌT NƯỚC



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DCO - GN - 03	12W	270	165	130	632.000	Trắng, vàng	10
DCO - GN - 03	12W	270	165	130	652.000	Xanh lá, xanh dương	10
DCO - GN - 03	12W	270	165	130	674.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN CỘT 2 ĐẦU - KIM CƯƠNG



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DCO - KC - 03	12W	270	165	130	632.000	Trắng, vàng	10
DCO - KC - 03	12W	270	165	130	652.000	Xanh lá, xanh dương	10
DCO - KC - 03	12W	270	165	130	674.000	Đổi màu: 3 màu	10

Chip led Taiwan. Thân nhôm, Acrylic siêu bóng. Chống bụi, chống ẩm: Ip54. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG TRANG TRÍ

ĐÈN TƯỜNG TRANG TRÍ - THÂN SƠN MÀU TRẮNG



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DTUT-01	10W	100	100	100	256.000	Trắng, vàng	30

Chip led Taiwan siêu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Sơn tĩnh điện bảo vệ bề mặt. Chống bụi, chống ẩm: IP65. Bảo hành 12 tháng



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DTUT-02	4W	120	80	35	140.000	Trắng, vàng	50
DTUT-03	6W	165	80	40	160.000	Trắng, vàng	40
DTUT-04	8W	220	80	45	200.000	Trắng, vàng	30
DTUT-11	10W	270	80	50	260.000	Trắng, vàng	30
DTUT-04-DM	8W	220	80	45	240.000	Đổi màu	30
DTUT-11-DM	10W	270	80	50	310.000	Đổi màu	30

Chip led Taiwan siêu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Sơn tĩnh điện bảo vệ bề mặt. Chống bụi, chống ẩm: IP65. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG TRANG TRÍ - THÂN SƠN MÀU ĐEN



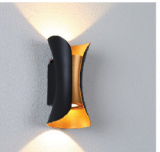
Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DTU-01	10W	100	100	100	256.000	Trắng, vàng	30

Chip led Taiwan siêu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Sơn tĩnh điện bảo vệ bề mặt. Chống bụi, chống ẩm: IP65. Bảo hành 12 tháng



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DTU-02	4W	120	80	35	140.000	Trắng, vàng	50
DTU-03	6W	165	80	40	160.000	Trắng, vàng	40
DTU-04	8W	220	80	45	200.000	Trắng, vàng	30
DTU-11	10W	270	80	50	260.000	Trắng, vàng	30
DTU-04-DM	8W	220	80	45	240.000	Đổi màu	30
DTU-11-DM	10W	270	80	50	310.000	Đổi màu	30

Chip led Taiwan siêu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Sơn tĩnh điện bảo vệ bề mặt. Chống bụi, chống ẩm: IP65. Bảo hành 12 tháng



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DTU-05	10W	200	100	85	290.000	Trắng, vàng	30

Chip led Taiwan siêu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Sơn tĩnh điện bảo vệ bề mặt. Chống bụi, chống ẩm: IP65. Bảo hành 12 tháng



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DTU-06	10W	160	110	65	310.000	Trắng, vàng	40
DTU-07	20W	260	145	90	430.000	Trắng, vàng	20

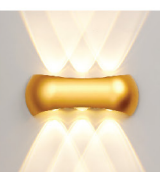
Chip led Taiwan siêu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Sơn tĩnh điện bảo vệ bề mặt. Chống bụi, chống ẩm: IP65. Bảo hành 12 tháng



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DTU-08	4W	155	72.5	45	200.000	Trắng, vàng	50
DTU-09	6W	204	75.5	45	250.000	Trắng, vàng	40
DTU-10	8W	255	80	45	320.000	Trắng, vàng	30

Chip led Taiwan siêu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Sơn tĩnh điện bảo vệ bề mặt. Chống bụi, chống ẩm: IP65. Bảo hành 12 tháng

ĐÈN TƯỜNG TRANG TRÍ - THÂN SƠN MÀU ĐỒNG



Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá	Ánh sáng	SL/ Thùng
DTUV-08	4W	155	72.5	45	220.000	Trắng, vàng	50
DTUV-09	6W	204	75.5	45	280.000	Trắng, vàng	40
DTUV-10	8W	255	80	45	350.000	Trắng, vàng	30

Chip led Taiwan siêu sáng. Thân nhôm đúc liền khối. Sơn tĩnh điện bảo vệ bề mặt. Chống bụi, chống ẩm: IP65. Bảo hành 12 tháng



ĐÈN CHỈ DẪN & ĐÈN SỰ CỐ

- ĐÈN SỰ CỐ: Thiết kế theo tiêu chuẩn. Kiểu dáng đẹp. Pin dung lượng cao: 120p. Tự động sáng khi có sự cố. Bảo hành 24 tháng.
- ĐÈN CHỈ DẪN: Thân nhôm, mặt kính. Bảo hành 24 tháng.

SỐ TT	Mô tả Sản phẩm	Mã Sản phẩm	Hình ảnh sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
01	Đèn chỉ dẫn: Hướng trái	ET - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
02	Đèn chỉ dẫn: Hướng phải	EP - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
03	Đèn chỉ dẫn: Hướng phải	EP - 02 MẶT		3W	350	25	145	170.000	Trắng	20
04	Đèn chỉ dẫn: Hướng lên	EL - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
05	Đèn chỉ dẫn: Hướng xuống	EX - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
06	Đèn chỉ dẫn: Hướng trái, phải	ETP - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
07	Đèn chỉ dẫn: Hướng trái, phải	ETP - 02 MẶT		3W	350	25	145	170.000	Trắng	20
08	Đèn chỉ dẫn: vào trong	EVT - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
09	Đèn chỉ dẫn: vào trong	EVT - 02 MẶT		3W	350	25	145	170.000	Trắng	20
10	Đèn chỉ dẫn: đi xuống cầu thang	ECX - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
11	Đèn chỉ dẫn: đi lên cầu thang	ECL - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
12	Đèn chỉ dẫn: lối thoát	E - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
13	Đèn chỉ dẫn: lối thoát	E - 02 MẶT		3W	350	25	145	170.000	Trắng	20
14	Đèn chỉ dẫn: nhà vệ sinh	TL - 01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
15	Đèn chỉ dẫn: vệ sinh nam	TLA-01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
16	Đèn chỉ dẫn: vệ sinh nữ	TLU-01 MẶT		3W	350	25	145	160.000	Trắng	20
17	Đèn sự cố	SC - 01		3W	255	40	230	244.000	Trắng	20
18	Đèn sự cố	SC - 02		3W	270	75	270	460.000	Trắng	10



ĐÈN CHỈ DẪN - MẶT MICA DẪN SÁNG

- Thiết kế của tương lai.
- Thân nhôm, mặt mica xuyên sáng.
- Thời gian sạc: 20h - 24h
- Pin dung lượng cao: 1.2V - 800 mAh
- Sử dụng liên tục > 120p khi mất điện hoặc có sự cố.
- Bảo hành 24 tháng

SỐ TT	Mô tả Sản phẩm	Mã Sản phẩm	Hình ảnh sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/ Thùng
01	Đèn chỉ dẫn: Hướng trái	M - ET - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
02	Đèn chỉ dẫn: Hướng phải	M - EP - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
03	Đèn chỉ dẫn: Hướng phải	M - EP - 02		3W	370	25	200	460.000	Trắng	20
04	Đèn chỉ dẫn: Hướng lên	M - EL - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
05	Đèn chỉ dẫn: Hướng xuống	M - EX - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
06	Đèn chỉ dẫn: Hướng trái, phải	M - ETP - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
07	Đèn chỉ dẫn: Hướng trái, phải	M - ETP - 02		3W	370	25	200	460.000	Trắng	20
08	Đèn chỉ dẫn: vào trong	M - EVT - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
09	Đèn chỉ dẫn: vào trong	M - EVT - 02		3W	370	25	200	460.000	Trắng	20
10	Đèn chỉ dẫn: đi xuống cầu thang	M - ECX - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
11	Đèn chỉ dẫn: đi lên cầu thang	M - ELC - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
12	Đèn chỉ dẫn: lối thoát	M - E - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
13	Đèn chỉ dẫn: lối thoát	M - E - 02		3W	370	25	200	460.000	Trắng	20
14	Đèn chỉ dẫn: nhà vệ sinh	M - TL - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
15	Đèn chỉ dẫn: vệ sinh nam	M - TLA - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20
16	Đèn chỉ dẫn: vệ sinh nữ	M - TLU - 01		3W	370	25	200	440.000	Trắng	20



DÂY ĐÈN TRANG TRÍ



Mã sản phẩm	Kích thước	Đơn giá (vnd)/bộ	Công suất	SL/Thùng
DTT5M-01	5m/10 đui	214.000	700W	20pcs
DTT7.5M-01	7.5m/ 15 đui	310.000	700W	15pcs
DTT10M-01	10m/20 đui	430.000	700W	10pcs

- Thiết kế đơn giản dễ sử dụng với đầu cắm & đầu nối.
- Công suất 700W

- Đa dạng kích thước
- Bảo hành 12 tháng

LED DÂY 2835



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL/Thùng
LD35 - 120 (02 hàng)	100m/cuộn - Mặt dây 13mm	8.5W	28.000	Trắng, vàng	100m/cuộn
			29.000	Xanh dương	100m/cuộn
			30.000	Đỏ, xanh lá	100m/cuộn
LD35 - 180 (02 hàng)	100m/cuộn - Mặt dây 17mm	11W	55.000	Trắng, vàng	100m/cuộn
LD35R - 180 (03 hàng)	100m/cuộn - Mặt dây 15.5mm	11W	36.000	Trắng, vàng	100m/cuộn
			37.000	Đỏ, xanh lá	100m/cuộn
			38.000	Xanh dương	100m/cuộn
LD35 - 180 (03 hàng)	100m/cuộn - Mặt dây 17mm	11W	66.000	Trắng, vàng	100m/cuộn
			68.000	Xanh lá, xanh dương	100m/cuộn

Độ sáng cao, sử dụng ngoài trời, sử dụng chip led 2835

LED CUỘN DÂY TRÒN - 2 MẶT SÁNG



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL/Thùng
LD35T-240-01	100M/CUỘN - dây tròn 2 mặt sáng	14W	54.000	Trắng, vàng, trung tính	100m/cuộn

Dễ dàng sử dụng với khoảng cách cắt 100cm/cut. Công suất: 14W/m.
Đường kính dây: D140

LED DÂY 2835 - 96 - 06 MẪU NHÁY - DÂY TRÒN



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL/Thùng
LD35-96TX-6MN	100M/CUỘN - 6 mm	3W - 6W	38.000	06 màu	100m/cuộn
LD35-96TD-6MN	100M/CUỘN - 6 mm	3W - 6W	38.000	06 màu	100m/cuộn

Công suất 3W - 6W/M. 96 chip/M. Loại dây: Tròn vỏ Trắng + Xanh và Trắng + Đỏ. Độ dài 100m/ cuộn
Dễ dàng sử dụng với khoảng cách cắt 100cm/cut



LED DÂY 5730-120 - ĐỔI MÀU



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL/Thùng
LD 5730 - 120	100m/cuộn	8.5W	60.000	Đổi màu: Trắng, vàng, trung tính	100m/cuộn

Đổi màu: 03 màu ánh sáng: trắng, vàng, trung tính. Sử dụng ngoài trời. 120 chip led/m, 100m/cuộn, 02 chip/hàng.

LED DÂY KHÔNG DÂY DẪN 2835-240-220V



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL/Thùng
LD35KD-240KD	100m/cuộn	13W	38.000	Trắng, vàng, trung tính	100m/cuộn

Điện áp 220V. Chip led siêu sáng - 240chip/m - 13W/m. Sử dụng ngoài trời. Dễ dàng sử dụng với khoảng cách cắt 10cm/cut.
Loại dây: 02 hàng có băng keo dán. Độ dài 100m/cuộn

LED DÂY 2835 - 180 - KHÔNG DÂY DẪN



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL/Thùng
LD35KD-180 (02 hàng)	50M/CUỘN - MẶT DÂY 15 mm	13W	37.000	Trắng, vàng, trung tính	50-100m/cuộn
LD35KD-180 (02 hàng)	50M/CUỘN - MẶT DÂY 15 mm	13W	39.000	Đỏ, xanh lá, xanh dương	50-100m/cuộn
LD35KD-276 (03 hàng)	50M/CUỘN - MẶT DÂY 19 mm	16W	49.000	Trắng, vàng, trung tính	50-100m/cuộn

Chip led siêu sáng - 180chip/m - 13W/m. Sử dụng ngoài trời. Dễ dàng sử dụng với khoảng cách cắt 20cm/cut.
Chip led siêu sáng - 276chip/m - 16W/m. Sử dụng ngoài trời. Dễ dàng sử dụng với khoảng cách cắt 50cm/cut.

LED DÂY 2835-120-03 MẪU: VÀNG - XANH DƯƠNG - TÍM (VÀNG + XANH DƯƠNG) - KHÔNG DÂY DẪN



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL/Thùng
LD35KD-2MN-120 (01 hàng)	50M/CUỘN - MẶT DÂY 14 mm	8W	36.000	Đổi màu: Vàng, xanh dương, tím	50-100m/cuộn

Chip led siêu sáng - 120chip/m - 8W - Đổi màu: vàng, xanh dương, tím (vàng + xanh dương) Sử dụng ngoài trời.
Nguồn khởi động 5 chế độ ánh sáng & đổi màu. Dễ dàng sử dụng với khoảng cách cắt 20cm/cut.

LED DÂY 2835 - 120 - 06 MẪU NHÁY



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL/Thùng
LD35KD120-6MN	100M/CUỘN - MẶT DÂY 10 mm	3W	21.000	06 màu	100m/cuộn

Công suất 3W/M. 120 chip/M. Loại dây: 01 hàng. Độ dài 100m/ cuộn
Dễ dàng sử dụng với khoảng cách cắt 100cm/cut



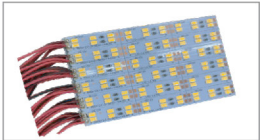
LED THANH 5730



Mã sản phẩm	Kích thước	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL/ Thùng
LT30-1M	1m/thanh	75.000	Trắng, vàng, trung tính	200
LT30-0.5M	0.5m/thanh	53.000		200
				200

Chip 5730 - 02 hàng siêu sáng. Điện áp: 220V. Sử dụng trang trí nội thất, khe hắt sáng. 144chip led/m & 72 chip led/0.5m, 02 chip/hàng. Dễ dàng nối tiếp các thanh với nhau nhưng không quá 05 thanh.

LED THANH 5730 - DC - 12V



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất/m	Đơn giá (vnd)/m	Ánh sáng	SL thanh/block
LT30DC-1M	1M/thanh	13W	47.000	Trắng, vàng, trung tính	10 thanh/block

Chip 5730 - siêu sáng, 144 chip led/m, 02 chip/hàng. Dễ dàng nối tiếp các thanh với nhau nhưng không quá 05 thanh. Bảo hành 12 tháng.

LED DÁN 2835-DC-12V



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất/m	Đơn giá (vnd/cuộn)	Ánh sáng	SL mét/ cuộn
LDA35 - 120	5M/Cuộn	12W	170.000	Trắng, vàng, trung tính	5m/cuộn
LDA35 - 240	5M/Cuộn	18W	280.000	Trắng, vàng, trung tính	5m/cuộn

Chip 2835-siêu sáng, 120 & 240 chip led/m. Dễ dàng nối tiếp nhưng không quá 05m. Bảo hành 12 tháng.

LED DÁN COB-DC-12V-480D



Mã sản phẩm	Kích thước	Công suất/m	Đơn giá (vnd/cuộn)	Ánh sáng	SL mét/ cuộn
LDA-COB - 480	10M/Cuộn	12W	420.000	Trắng, vàng, trung tính	10m/cuộn

Chip Led COB Taiwan siêu sáng. Điện áp DC12V. Công suất 12W/m. 480 chip led/m - 10m/cuộn. Bảo hành 12 tháng

Hình ảnh	Mã sản phẩm	Loại hàng	Công suất tối đa	Đơn giá (vnd)/m	Hình ảnh	Mã sản phẩm	Loại hàng	Công suất tối đa	Đơn giá (vnd)/m
	NLD14-40M	Nguồn Led dây 3014 - 120L	200W	14.000		NLD-35KD-01	Nguồn led dây cho led dây 2835-180 không dây dẫn	500W	26.000
	NLD2835-50M-02	Nguồn Led dây 2835	300W	26.000		NLD-35KD-02	Nguồn 03 chân cắm cho led dây 2835-120 không dây dẫn	400W	50.000
	NLD30-120-50M	Nguồn led dây 5730-120 đổi mẫu	300W	60.000		NLD-35KD-03	Nguồn cho led dây 2835-276 không dây dẫn	400W	28.000
	NLD-DN-01	Nguồn led dây đa năng 2 chân cắm	300W	26.000		NLD-35T-240-01	Nguồn led dây cho led dây 2835-240 dây tròn 02 mặt	400W	40.000
	DBSL-01 DBSL-02	Đầu bít silicon cho led dây thường. Đầu bít silicon cho led dây không dây dẫn	10pcs/túi	20.000		DKL 120-01	Điều khiển liên cho led dây 3014-120 - loại chân nhỏ	200W	40.000
	NELD-15-01 NELD-16.5-01	Nẹp led dây 15mm x 1m Nẹp led dây 16.5mm x 1m	100pcs/hộp	16.000		DKL 240-01	Điều khiển liên cho led dây loại chân to	300W	44.000
	NELD-21-01	Nẹp led dây 21mm x 1m	100pcs/hộp	20.000		DKL96-6MN-01	Điều khiển liên cho led dây 2835-96-06 mẫu nhảy	300W	46.000
						NLD-35KD-04	Nguồn nhảy cho led dây 2835-120-6MN	150W(50M)	30.000
						NLD-35KD-05	Rắc nguồn led dây LD35KD-240D-Có keo dán	800W	10.000

NGUỒN KHỞI ĐỘNG DC12V



Mã sản phẩm	Công suất (W)	Đơn giá (vnd)/cái	SL/ Thùng
NH5A	5A - 60W	180.000	100
NH8.3A	8.3A - 100W	234.000	50
NH12.5A	12.5A - 150W	256.000	50
NH16.7A	16.7A - 200W	384.000	50
NH33A	33A - 400W	500.000	50

Đầu vào: AC 110 - 220V. Đầu ra: DC12V. Bảo hành 12 tháng.

NGUỒN KHỞI ĐỘNG DC12V



Mã sản phẩm	Công suất (W)	Đơn giá (vnd)/cái	SL/ Thùng
N5A	5A - 60W	170.000	120
N8.5A	8.5A - 100W	240.000	60
N12.5A	12.5A - 150W	280.000	50
N16.5A	16.5A - 200W	310.000	50
N20A	20A - 250W	390.000	50
N30A	30A - 360W	470.000	36

Đầu vào: AC 110 - 220V. Đầu ra: DC12V. Bảo hành 12 tháng.

NGUỒN KHỞI ĐỘNG DC12V - IP43



Mã sản phẩm	Công suất (W)	Đơn giá (vnd)/cái	SL/ Thùng
NT16.5A	16.5A - 200W	300.000	60
NT25A	25A - 300W	330.000	40
NT33.3A	33.3A - 400W	364.000	40
NT40A	40A - 500W	470.000	30

AC: 150 - 265V - Chống bụi chịu nước theo tiêu chuẩn IP43. Bảo hành 12 tháng.

NGUỒN KHỞI ĐỘNG DC12V - DẠNG THANH



Mã sản phẩm	Công suất (W)	Đơn giá (vnd)/cái	SL/ Thùng
ND2A	24W	86.000	200
ND3A	36W	118.000	100
ND4A	48W	150.000	100
ND5A	60W	192.000	100
ND6A	72W	214.000	100

Đầu vào: AC 110 - 220V. Đầu ra: DC12V. Bảo hành 12 tháng.

CẢM BIẾN CHẠM BẬT - TẮT



Mã Sản phẩm	Công suất	Kích thước (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Màu sắc	SL/ Thùng
CBC-01	40W - 70W	Ø 17 x 10	100.000	Xám bạc	200

Cảm biến siêu nhạy. Tăng giảm độ sáng theo nhu cầu. Điện áp đầu vào/ra: DC12V - 24V. Công suất tối đa: Đầu ra 12V: 40W | Đầu ra 24V: 70W. Bảo hành 12 tháng.

CẢM BIẾN VỖ TAY BẬT - TẮT



Mã Sản phẩm	Công suất	Kích thước (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Màu sắc	SL/ Thùng
CBVT	60W	Ø14 x 35	160.000	Vỏ trắng	200

Đầu vào: DC12V . Đầu ra: DC12V - 5A/Max 60W. Chiều dài dây: 70cm. Khoảng cách cảm biến: 1 - 5cm. Lắp nổi, âm. Bảo hành 12 tháng.

CẢM BIẾN ĐÓNG MỞ BẬT - TẮT

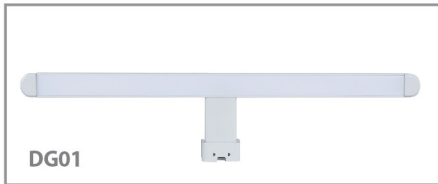


Mã Sản phẩm	Công suất	Kích thước (mm)	Đơn giá (vnd)/cái	Màu sắc	SL/ Thùng
CBDM	60W	Ø14 x 35	160.000	Vỏ trắng	200

Đầu vào: DC12V . Đầu ra: DC12V - 5A/Max 60W. Chiều dài dây: 70cm. Khoảng cách cảm biến: 1 - 5cm. Lắp nổi, âm. Bảo hành 12 tháng.



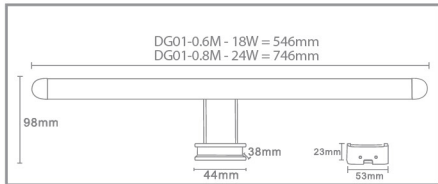
ĐÈN GƯƠNG CAO CẤP



- Thiết kế hiện đại, tinh tế.
- Chip LED siêu sáng.



- Thân đúc liền khối siêu bền.
- Chống ẩm theo tiêu chuẩn IP54.

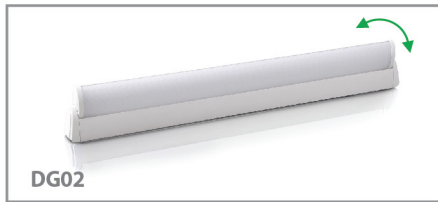


- Điện áp đầu vào AC: 150V - 265V
- Bảo hành 24 tháng.

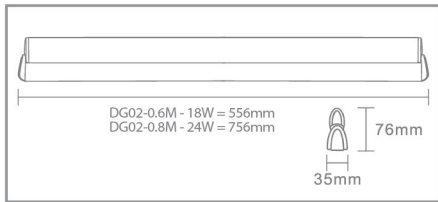
Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Đơn giá (vnd/cái)	Ánh sáng	SL/ thùng
DG01-0.6M	18W	546	310.000	Đổi màu:	20
DG01-0.8M	24W	746	420.000	Trắng, vàng, trung tính	20



- Thiết kế hiện đại, tinh tế.
- Chip LED siêu sáng.



- Thân đúc liền khối siêu bền.
- Chống ẩm theo tiêu chuẩn IP54.



- Điều chỉnh góc chiếu sáng.
- Điện áp đầu vào AC: 150V - 265V
- Bảo hành 24 tháng.

Mã sản phẩm	Công suất	Chiều dài (mm)	Đơn giá (vnd/cái)	Ánh sáng	SL/ thùng
DG02-0.6M	18W	556	330.000	Đổi màu:	20
DG02-0.8M	24W	756	480.000	Trắng, vàng, trung tính	20

QT22 - DC MOTOR

- Thiết kế hiện đại, tinh tế
- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm
- Công suất 65W
- 05 chế độ hẹn giờ, 06 cấp độ gió

- Đèn Led siêu sáng 22W
- Cánh bằng nhựa ABS siêu bền
- Điều hoà không khí với 06 cấp độ gió đảo chiều.
- Bảo hành 24 tháng.



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (d/B)	SL/ Thùng
QT22-T-01	4.500.000	1535	1	61	5	135	38	1
QT22-DV-01	4.700.000		2	76	8.3	156	38	1
QT22-N-01	4.700.000		3	93	14	190	39	1
QT22-N-01	4.700.000		4	107	24	220	41.2	1
QT22-N-01	4.700.000		5	137	43	285	42	1
QT22-G-01	4.800.000		6	145	65	310	43.3	1

QT23 - DC MOTOR

- Thiết kế hiện đại, tinh tế
- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm
- Công suất 35W
- 05 chế độ hẹn giờ, 06 cấp độ gió

- Đèn Led siêu sáng 22W
- Cánh bằng nhựa ABS siêu bền
- Điều hoà không khí với 06 cấp độ gió đảo chiều.
- Bảo hành 24 tháng.



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (d/B)	SL/ Thùng
QT23-T-01	3.600.000	1070	1	102	4.9	110	35	1
QT23-DV-01	3.800.000		2	118	7.1	120	37.2	1
QT23-DV-01	3.800.000		3	135	10.3	140	39	1
QT23-N-01	3.800.000		4	153	15.7	163	41	1
QT23-N-01	3.800.000		5	180	23.1	190	42.5	1
QT23-G-01	4.000.000		6	202	34.6	215	43	1

QUẠT TRẦN - DC MOTOR

- Thiết kế hiện đại tinh tế.

- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm.

- Công suất: 35W

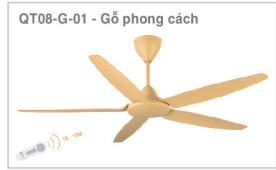
- 04 Chế độ hẹn giờ - 05 cấp độ gió.

- Điều hòa không khí với 05 cấp độ gió đảo chiều.

- Cánh bằng nhựa ABS siêu bền.

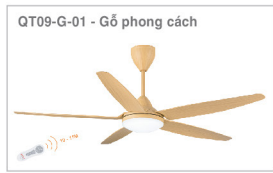
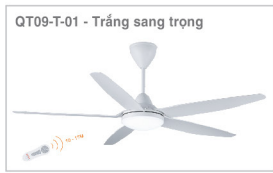
- Bảo hành 24 tháng.

QT08-DC MOTOR



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT08-G-01	3.500.000	1420	1	115	6	93	30	1
			2	142	9	113	33	
			3	170	16	172	35	1
			4	195	24	215	37	
			5	225	35	255	43	1

QT09-DC MOTOR



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT09-T-01	3.800.000	1420	1	115	6	93	30	1
			2	142	9	113	33	
			3	170	16	172	35	1
QT09-G-01	4.400.000		4	195	24	215	37	
			5	225	35	255	43	1

QT10-DC MOTOR



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT10 - T	4.300.000	1420	1	102	6.6	100	37.2	1
			2	128	10.8	130	38	
			3	151	15.9	165	40	1
QT10 - TS	4.400.000		4	171	21.5	200	42	
			5	190	29.7	230	44	1
			6	207	38	263	47.4	

QT21 - SẢI CÁN 1370mm

- Thiết kế hiện đại, tinh tế.

- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm.

- 06 cánh siêu mát.

- Công suất: 43W

- 05 chế độ hẹn giờ - 06 cấp độ gió.

- Đèn led siêu sáng 22W.

- Cánh bằng nhựa ABS siêu bền.

- Điều hòa không khí với 06 cấp độ gió đảo chiều.

- Bảo hành 24 tháng.



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT21-N-01	3.200.000	1370	1	80	7.3	121	36	1
			2	85	10.4	146	38	
			3	100	16.2	165	40	
QT21-DV-01	3.200.000		4	113	24.1	201	42	1
			5	123	33.8	237	43.5	
			6	140	43	264	45	

QUẠT TRẦN - DC MOTOR

- Thiết kế hiện đại, tinh tế.

- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm.

- 06 cánh siêu mát.

- Công suất: 50W

- 05 chế độ hẹn giờ - 06 cấp độ gió.

- Đèn led siêu sáng 22W.

- Cánh bằng nhựa ABS siêu bền.

- Điều hòa không khí với 06 cấp độ gió đảo chiều.

- Bảo hành 24 tháng.

QT12 - SẢI CÁN 1370mm



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT12-T	3.700.000	1370	1	70	5	110	34.2	1
QT12-DV	3.900.000		2	90	8.5	140	35	
			3	110	14	175	37	1
QT12-N	3.900.000		4	130	21.5	218	39	
QT12-G	4.200.000		5	152	34.5	248	41	1
			6	172	50	275	44.4	

QT13 - SẢI CÁN 1670mm



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT13-T	4.100.000	1670	1	70	5	120	34.2	1
QT13-DV	4.300.000		2	85	8.5	145	35	
			3	105	14	180	37	1
QT13-N	4.300.000		4	120	21.6	210	39	
QT13-G	4.600.000		5	140	34	250	41	1
			6	160	50	295	44.4	

QT19 - SẢI CÁN 1370mm



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT19-T	4.000.000	1370	1	70	5	110	34.2	1
QT19-DV	4.200.000		2	90	8.5	140	35	
QT19-N	4.200.000		3	110	14	175	37	1
QT19-TB	4.100.000		4	130	21.5	218	39	
QT19-DEV	4.100.000		5	152	34.5	248	41	1
			6	172	50	275	44.4	

QT20 - SẢI CÁN 1670mm



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT20-T	4.400.000	1670	1	70	5	120	34.2	1
QT20-DV	4.600.000		2	85	8.5	145	35	
QT20-N	4.600.000		3	105	14	180	37	1
QT20-TB	4.500.000		4	120	21.6	210	39	
QT20-DEV	4.500.000		5	140	34	250	41	1
			6	160	50	295	44.4	



QUẠT TRẦN - DC MOTOR

- Thiết kế hiện đại, tinh tế.
- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm
- Công suất 55W.
- 04 chế độ hẹn giờ - 06 cấp độ gió.
- Điều hòa không khí với 06 cấp độ gió đảo chiều.
- Đèn led siêu sáng 24W.
- Cánh nhựa ABS siêu bền.
- Bảo hành 24 tháng.

QT14-DC MOTOR



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT14-TB-01	4.500.000	1470	1	98	11.9	156	41.1	1
QT14-DV-01	4.700.000		2	124	21.9	194	42.5	
QT14-DV-02	4.800.000		3	144	33.8	232	44	
QT14-N-01	4.800.000		4	155	41.3	241	45.2	
QT14-G-01	4.900.000		5	163	49	258	47	1
			6	175	55	272	47.5	

QUẠT TRẦN - DC MOTOR

- Thiết kế hiện đại, tinh tế.
- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm
- Công suất 55W.
- 04 chế độ hẹn giờ - 06 cấp độ gió.
- Điều hòa không khí với 06 cấp độ gió đảo chiều.
- Cánh nhựa ABS siêu bền.
- Bảo hành 24 tháng.

QT16-DC MOTOR



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT16-T	3.300.000	1420	1	115	9.6	150	42.3	1
			2	137	15.5	200	43.6	
QT16-N	3.600.000		3	153	21.7	220	45.2	1
			4	175	30.5	250	46.4	
QT16-GX	3.700.000		5	195	41.3	300	48.5	1
			6	217	55	340	49.3	

QUẠT TRẦN - AC MOTOR

- Thiết kế hiện đại tinh tế.
- Động cơ AC công nghệ mới siêu tiết kiệm
- Đèn led siêu sáng - với 3 chế độ ánh sáng: Trắng, vàng, trung tính.
- Công suất: 80W
- 05 Chế độ hẹn giờ - 05 cấp độ gió.
- Cánh bằng nhựa ABS siêu bền
- Bảo hành 24 tháng.

QT07-AC MOTOR



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng	
QT07-T-01	3.700.000	1450	1	75	16	80	30	1	
			2	105	25	105	34		
			3	125	33	135	37	1	
QT07-G-01	4.300.000		4	150	42	185	38	1	
			5	195	80	220	45		

QUẠT TRẦN - DC MOTOR

- Thiết kế hiện đại, tinh tế.
- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm
- Công suất 40W.
- 05 chế độ hẹn giờ - 06 cấp độ gió.
- Điều hòa không khí với 06 cấp độ gió đảo chiều.
- Cánh nhựa ABS siêu bền.
- Bảo hành 24 tháng.

QT15-DC MOTOR



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT15-T	2.600.000	1420	1	103	7.1	92	35	1
QT15-G01	3.000.000		2	117	9.9	118	36.5	1
			3	138	14.3	155	38	
QT15-G02	3.300.000		4	157	20.4	181	40	1
			5	177	30.2	210	42	1
			6	195	40	245	45	

QUẠT TRẦN - DC MOTOR

- Thiết kế hiện đại tinh tế.
- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm
- Công suất 36W.
- 04 chế độ hẹn giờ - 05 cấp độ gió
- Điều hoà không khí với 05 cấp độ gió đảo chiều
- Cánh bằng nhựa ABS siêu bền
- Bảo hành 24 tháng.

QT05-DC MOTOR



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m3/phút)	Độ ồn (đ/B)	SL/ Thùng
QT05-T-01	2.600.000	1350	1	123	6.5	114.2	30	1
QT05-N-01	2.660.000		2	155	9.9	143.9	35	1
QT05-G-01	3.000.000		3	180	14.6	167	38	1
QT05-G-02	3.300.000		4	214	24.9	198.6	40	1
			5	244	36	226.5	45	

QUẠT TRẦN QT17 - DC MOTOR

- Thiết kế hiện đại, tinh tế.

- Động cơ DC công nghệ mới siêu tiết kiệm

- Công suất 55W.

- 04 chế độ hẹn giờ - 06 cấp độ gió.

- Điều hòa không khí với 06 cấp độ gió đảo chiều.

- Cánh nhựa ABS siêu bền.

- Bảo hành 24 tháng.

QT17-T - Trắng sang trọng



QT17-N - Nâu cà phê



QT17-GX - Ghi xám tinh tế



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m ³ /phút)	Độ ồn (d/B)	SL/Thùng
QT17-T	2.000.000	1420	1	95	8	113	39	1
			2	124	12.7	161	42.3	
QT17-N	2.200.000		3	147	20.4	199	43.6	1
			4	171	31.3	227	45.2	
QT17-GX	2.260.000		5	190	43.4	265	46.4	1
			6	205	54.5	325	48.5	

QUẠT TRẦN QT18 - DC MOTOR

QT18-T - Trắng sang trọng



QT18-GX - Ghi xám tinh tế



QT18-DV - Đồng vàng quý tộc



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m ³ /phút)	Độ ồn (d/B)	SL/Thùng
QT18-T	1.640.000	1450	1	107	4.9	90	38	1
			2	127	8.1	120	39	
QT18-GX	1.840.000		3	150	12.5	160	41.6	1
			4	173	18.9	210	43.2	
QT18-DV	1.860.000		5	194	27.1	240	44.4	1
			6	218	39.4	260	45.5	

QT11 - HỘP SỐ

QT11-T - 01 - Trắng sang trọng



QT11-D-01 - Đen huyền bí



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m ³ /phút)	Độ ồn (d/B)	SL/Thùng
QT11-T-01	1.510.000	1400	1	135	25	93	45	1
			2	170	34	115	50	
			3	190	40	131	55	
QT11-D-01	1.530.000		4	240	55	165	60	1
			5	290	75	200	65	

QT06 - HỘP SỐ

QT06-T-01 - Trắng sang trọng



QT06-D-01 - Đen huyền bí



QT06-B-01 - Bạc kiểu sa



QT06-V-01 - Vàng đẳng cấp



QT06-G-01 - Gỗ phong cách



Model	Đơn giá	Sải cánh (mm)	Tốc độ	Vòng quay	Công suất (W)	Lưu lượng gió (m ³ /phút)	Độ ồn (d/B)	SL/Thùng
QT06-T-01	1.710.000	1420	1	123	26	100	45	1
QT06-D-01	1.740.000		2	150	34	120	50	1
QT06-B-01	1.820.000		3	170	40	140	55	1
QT06-V-01	2.160.000		4	223	59	180	60	1
QT06-G-01	2.260.000		5	275	80	230	65	1

PHỤ KIỆN QUẠT TRẦN



Bộ nhận tín hiệu

Loại sản phẩm	QT01, QT02, QT03, QT04	QT07, QT08, QT09, QT21, QT22	QT10, QT12, QT13, QT19, QT20	QT14, QT15, QT16, QT17, QT18	QT05
Đơn giá	400.000	500.000	800.000	300.000	350.000

Điều khiển từ xa

Loại sản phẩm	QT01, QT02, QT03, QT04, QT10, QT12, QT13, QT14, QT15, QT16, QT17, QT18, QT19, QT20, QT21, QT22	QT05	QT07, QT08, QT09
Đơn giá	200.000	150.000	180.000



Loại sản phẩm	Thanh treo 12.5cm	Thanh treo 20cm	Thanh treo 25cm (QT06)	Thanh treo 30cm	Thanh treo 50cm	Thanh treo 70cm	Hộp số quạt trần
Đơn giá	60.000	80.000	90.000	100.000	160.000	220.000	280.000

QUẠT CÂY 02 ĐẦU

QC12-360-01 - Đơn giá: 3.100.000



TỐC ĐỘ	1	2	3
VÒNG QUAY (Vòng/phút)	1000	1150	1300
CÔNG SUẤT (W)	61	64	80
LƯU LƯỢNG GIÓ (m ³ /giờ)	4000	4850	5700
ĐỘ ỒN (dB)	38	41	45

QC12-360-01

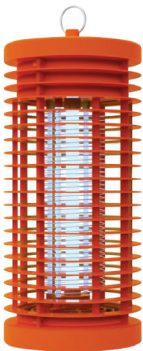
- Thiết kế hiện đại tinh tế.
- Dễ dàng và thuận tiện cho phòng rộng với khả năng quay 360.
- Dễ dàng chuyển đổi nhu cầu sử dụng từ một đầu thành hai đầu.
- Động cơ siêu bền với 100% dây đồng.
- Công suất 80W kết hợp 7 cánh quạt.
- 03 cấp độ gió kết hợp chế độ gió tự nhiên.
- 04 chế độ hẹn giờ tắt.
- Dễ dàng thay đổi chiều cao từ 80cm - 95cm.
- Bảo hành 24 tháng.



VỢT MUỖI CAO CẤP
 Pin siêu bền, phóng điện cực mạnh.
 Thân nhựa ABS.
 Công nghệ chống giật
 Đèn led siêu sáng
 Bảo hành 12 tháng

Mã Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/ Thùng
VM03	550	230	35	176.000	50
VM04	540	235	38	144.000	50
VM05	540	225	45	176.000	50
VM06	530	215	30	268.000	32
VM07	540	235	35	228.000	50

ĐÈN DIỆT CÔN TRÙNG



Mã Sản phẩm	Công suất (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/ Thùng
DBM-01	6W	16	16	38.5	670.000	8

Thân làm bằng nhựa PC chống cháy.
 Công suất đèn: 6W

CẢNH BÁO:
 Thân làm bằng nhựa PC chống cháy.
 Sản phẩm sử dụng trong nhà.
 Để xa tầm tay trẻ em.
 Không sử dụng vật kim loại chạm vào lưới điện để tránh xảy ra điện giật nguy hiểm.
 Để xa khu vực có: khí, vật, hóa chất.....có tính chất dễ cháy, bắt lửa.....
 Thường xuyên vệ sinh quét sạch lưới điện bằng chổi chuyên dụng để tăng độ bền sản phẩm.

BẾP ĐIỆN TỬ ĐƠN

Chế độ nấu đa dạng.
 Bảng hiển thị đèn LED.
 Mặt bếp từ lớn bằng kính siêu bền.
 Điều chỉnh toàn bộ bằng cảm ứng.
 Bảo hành 12 tháng



Mã Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Công suất (W)	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/ Thùng
BT01	360	290	40	2000	1.700.000	4
BT02	360	290	40	2000	1.700.000	4

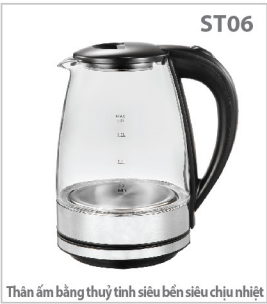
ẤM SIÊU TỐC

Kiểu dáng hiện đại,
 dễ dàng sử dụng.
 Thân ấm làm bằng inox 304
 siêu bền (Model: ST10)
 Thân ấm bằng thủy tinh
 siêu bền siêu chịu nhiệt
 (Model: ST05, ST06)
 Đa dạng mẫu mã.
 Bảo hành 12 tháng.

Mã Sản phẩm	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Công suất (W)	Dung tích (L)	Trọng lượng (Kg)	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/ Thùng
ST05	201	170	155	1500	1,8	0,7	350.000	12
ST06	201	170	155	1500	1,8	0,8	370.000	12
ST07	225	220	155	1500	1,7	0,5	224.000	12
ST08	230	200	150	1500	1,7	0,57	320.000	12
ST09	225	220	150	1500	1,5	0,55	340.000	12
ST10	240	200	150	1500	1,7	0,8	584.000	12



Thân ấm bằng thủy tinh siêu bền siêu chịu nhiệt



Thân ấm bằng thủy tinh siêu bền siêu chịu nhiệt



Inox siêu bền



Thân ấm 02 lớp
Inox siêu bền, nhựa PP cách nhiệt



Thân ấm 02 lớp
Inox siêu bền, nhựa PP cách nhiệt



Thân ấm 02 lớp
Inox 304 siêu bền, nhựa PP cách nhiệt



ĐUI ĐÈN CẮM ỨNG LIỀN PHÍCH CẮM



ĐUI ĐÈN CẮM ỨNG



Ổ CẮM ĐA NĂNG LIỀN DÂY



ODN3 ODN4 ODN5 ODN3-USB

BĂNG KEO CÁCH ĐIỆN



BK10YD-XD BK10YD-D BK20YD-D

BÚT THỬ ĐIỆN



CẦU ĐẦU NHANH



THƯỚC CUỘN



THƯỚC CUỘN TỰ DỪNG



Mã Sản phẩm	Kích thước Lắp đặt	Công suất	Đơn giá (vnd)/cái	SL/Thùng
DCU-02	65 x 53 x 46	MAX50W	110.000	100

Điện áp đầu vào: AC 150V-265V/50Hz
Khoảng cách nhận cảm biến: 3-5m
Công suất tối đa 50W
Cảm biến hoạt động: Tối (không có ánh sáng)

Thời gian giữ sáng: 45s
Vỏ làm bằng nhựa ABS siêu bền
Đui đèn tiêu chuẩn E27
Bảo hành 02 năm

Mã Sản phẩm	Kích thước Lắp đặt	Công suất	Đơn giá (vnd)/cái	SL/Thùng
DCU-01	86 x 86 x 45	MAX100W	130.000	100

Điện áp đầu vào: AC85V - 265V/50Hz
Khoảng cách nhận cảm biến: 3m - 6m
Công suất tối đa: 100W
Thời gian giữ sáng của đèn: 15s - 45s - 300s

Cảm biến hoạt động: 24h - Sáng mờ - Tối
Vỏ làm bằng nhựa ABS siêu bền.
Đui đèn bằng đồng - E27
Bảo hành: 24 tháng

Mã Sản phẩm	Kích thước Lắp đặt	Công suất	Đơn giá (vnd)/cái	SL/Thùng
ODN3-3M	03 ổ - dây 2.5m	2500W	234.000	10
ODN3-5M	03 ổ - dây 4.5m	2500W	286.000	10
ODN4-3M	04 ổ - dây 2.5m	2500W	264.000	10
ODN4-5M	04 ổ - dây 4.5m	2500W	310.000	10
ODN5-3M	05 ổ - dây 2.5m	2500W	300.000	10
ODN5-5M	05 ổ - dây 4.5m	2500W	330.000	10
ODN3-USB-3M	03 ổ - USB - dây 2.5m	2500W	360.000	10

Kiểu dáng hiện đại. Có nắp che an toàn. Nhựa ABS siêu bền. Cầu dao bảo vệ quá tải.
Công suất tối đa: 2500W. Công tắc nguồn, đèn báo độc lập cho từng ổ cắm. Bảo hành 12 tháng.

Mã Sản phẩm	Kích thước (mm)	Công suất	Đơn giá (vnd)/cái	Màu sắc	SL/Thùng
BK10YD	18mm x 0.11mm x 10YD	MAX600V	7.000	X. dương, Đen	10pcs x 50 block
BK20YD	18mm x 0.11mm x 20YD	MAX600V	14.000	Đen	10pcs x 50 block

Dễ dàng sử dụng.
Độ bám dính cao.
Nhiệt độ thích hợp: 0°C - 80°C.

Mã Sản phẩm	Kích thước (mm)	Công suất	Đơn giá (vnd)/cái	SL/Thùng
TP-01	140	AC100-500V	19.000	30pcs x 24 hộp

Thép siêu cứng tiêu chuẩn 40Cr. Nhựa ABS thân thiện môi trường. Đèn xeon chất lượng cao.
Nắp mạ chrome cao cấp.

Mã Sản phẩm	Kích thước (mm)	Đơn giá	Số lượng
CDN-01	20 x 17 x 13	180.000d/túi	200pcs/túi

Thân làm bằng nhựa PP siêu bền, kẹp dây sử dụng Inox 301 bền bỉ với thời gian

Mã Sản phẩm	Kích thước	Đơn giá (vnd)/cái	SL/Thùng
TC5-19-01	5M x 19mm	32.000	12pcs x 10 hộp
TC5-25-01	5M x 25mm	47.000	12pcs x 10 hộp
TC7.5-25-01	7M x 25mm	70.000	12pcs x 05 hộp

Chất lượng cao, dễ dàng sử dụng. Đa dạng kích thước.

Mã Sản phẩm	Kích thước	Đơn giá (vnd)/cái	SL/Thùng
TC5-25-02	5M x 25mm	60.000	12pcs x 10 hộp
TC7.5-25-02	7.5M x 25mm	74.000	12pcs x 05 hộp
TC5-25-03	5M x 25mm	68.000	12pcs x 10 hộp
TC7.5-25-03	7.5M x 25mm	82.000	12pcs x 05 hộp

Chất lượng cao, dễ dàng sử dụng. Đa dạng kích thước.
Thước tự dừng kéo đến khoảng cách mong muốn. 02 mặt: 01 mặt thước đo & 01 mặt thước lỗ ban

CẦU DAO TỰ ĐỘNG



Loại sản phẩm: 2P1E
Điện áp: 115V-230V. Đèn báo hoạt động.
Đóng cắt chính xác & an toàn
Bảo hành: 12 tháng.

BỘ CẦU DAO TỰ ĐỘNG



TỦ ĐIỆN ÂM TƯỜNG MẶT KÍNH MỜ



Thiết kế hiện đại, dễ dàng sử dụng
Mặt siêu phẳng với thiết kế mới
Thân làm bằng thân nhựa HIPS cho khả năng chịu lực cao
Chống bụi, chịu nước theo tiêu chuẩn IP40

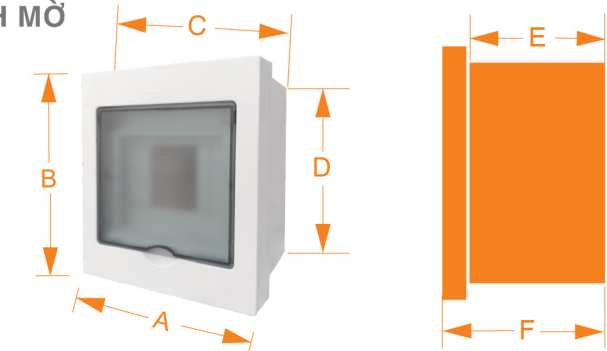
TỦ ĐIỆN ÂM TƯỜNG MẶT KÍNH



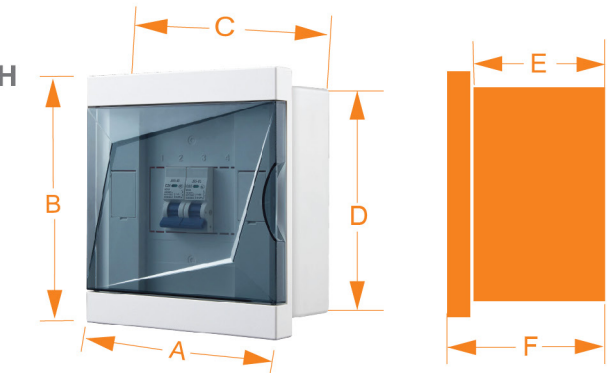
Thiết kế hiện đại đến từ tương lai
Tạo điểm nhấn cho ngôi nhà với thiết kế mặt cắt kim cương.
Nắp che & thân tủ làm bằng nhựa ABS siêu bền siêu chịu nhiệt.
Thước cân bằng trong & ngoài đảm bảo tiêu chuẩn khi lắp đặt
Chống bụi chịu nước theo tiêu chuẩn IP40

Mã Sản phẩm	Màu sắc	Dài (mm)	Rộng(mm)	Cao(mm)	Đơn giá (vnd)/cái	SL/Thùng
AD2P1E-10A-01	Đen	70	32	40	51.000	10
AD2P1E-20A-01		70	32	40	51.000	10
AD2P1E-30A-01		70	32	40	51.000	10
AD2P1E-40A-01		70	32	40	51.000	10
AT2P1E-10A-01	Trắng	70	32	40	51.000	10
AT2P1E-20A-01		70	32	40	51.000	10
AT2P1E-30A-01		70	32	40	51.000	10
AT2P1E-40A-01		70	32	40	51.000	10

Mã Sản phẩm	Màu sắc	Dài (mm)	Rộng(mm)	Cao(mm)	Đơn giá (vnd)/cái	SL/Thùng
BAD2P1E-10A-01	Đen	71	33	41	60.000	10
BAD2P1E-20A-01		71	33	41	60.000	10
BAD2P1E-30A-01		71	33	41	60.000	10
BAD2P1E-40A-01		71	33	41	60.000	10
BAT2P1E-10A-01	Trắng	71	33	41	60.000	10
BAT2P1E-20A-01		71	33	41	60.000	10
BAT2P1E-30A-01		71	33	41	60.000	10
BAT2P1E-40A-01		71	33	41	60.000	10



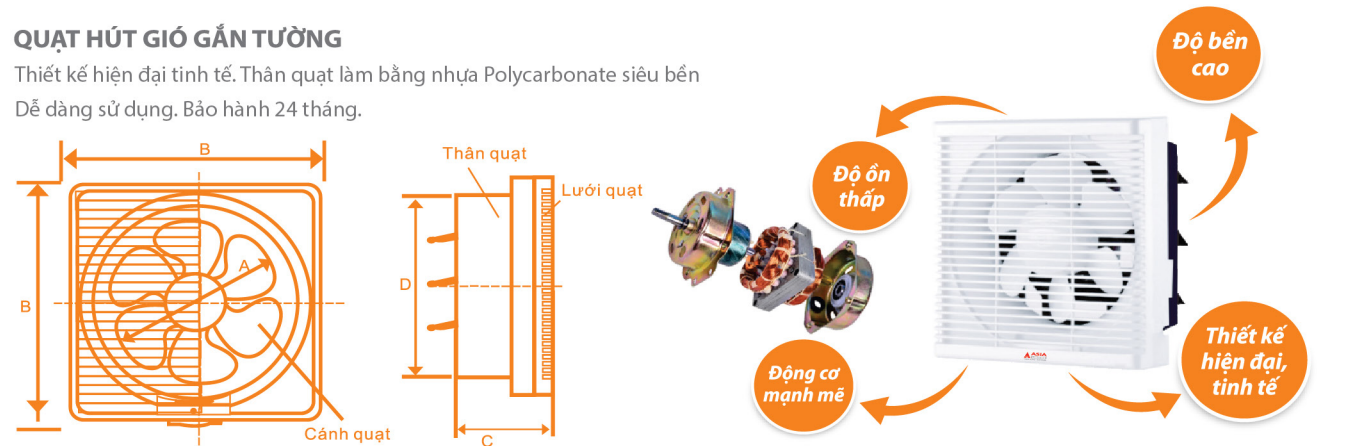
Mã Sản phẩm	A	B	C	D	E	F	Đơn giá (vnd)	SL/Thùng
TDAT-MM-2-4	128	152	117	142	63	86	82.000	60
TDAT-MM-5-8	200	178	188	167	63	83	138.000	30
TDAT-MM-9-12	288	180	275	167	65	88	160.000	30
TDAT-MM-15-18	402	210	395	202	70	89	256.000	10



Mã Sản phẩm	A	B	C	D	E	F	Đơn giá (vnd)	SL/Thùng
TDAT-KC-2-4	158	180	138	160	70	96	152.000	20
TDAT-KC-4-6	207	210	188	185	75	102	214.000	10
TDAT-KC-6-8	243	210	221	188	75	102	246.000	10
TDAT-KC-8-12	315	230	293	206	75	104	320.000	10
TDAT-KC-12-16	387	230	365	206	75	104	396.000	5
TDAT-KC-16-20	459	230	437	206	75	104	460.000	5

QUẠT HÚT GIÓ GẮN TƯỜNG

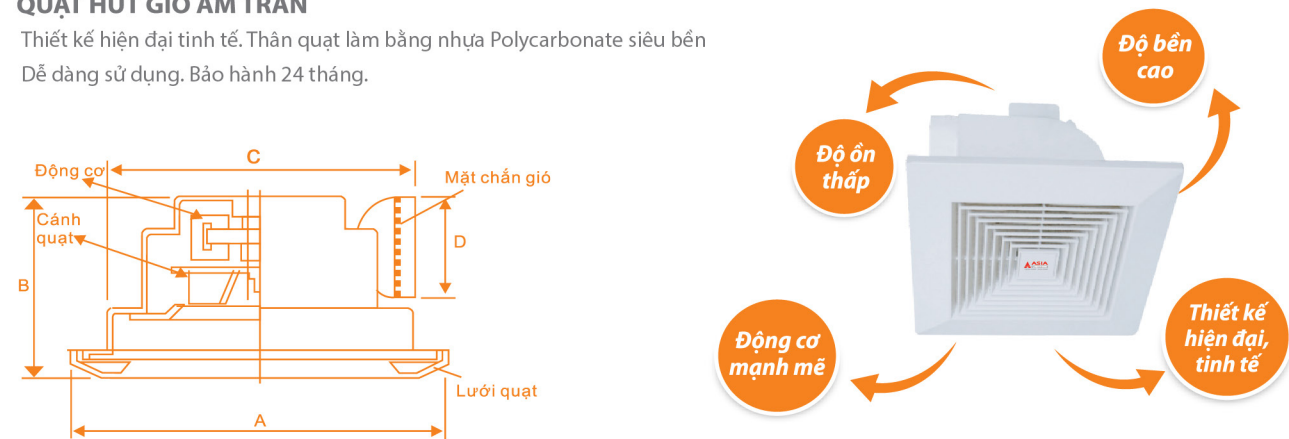
Thiết kế hiện đại tinh tế. Thân quạt làm bằng nhựa Polycarbonate siêu bền
Dễ dàng sử dụng. Bảo hành 24 tháng.



Mã Sản phẩm	A	B	C	D	Mã Sản phẩm	Công suất	Điện áp	Lưu lượng gió (CMH)	Độ ồn (dB) +/-2	Tốc độ (r/min) +/-50	Diện tích phù hợp (m2)	Đơn giá (vnd)	SL/Thùng
QHT15	150	236	137	190	QHT15	25	220V - 50Hz	280	39	1400	4 - 7	410.000	6
QHT20	200	290	146	240	QHT20	28	220V - 50Hz	500	44	1300	7 - 15	450.000	6
QHT25	250	340	146	290	QHT25	36	220V - 50Hz	820	46	1200	15 - 20	490.000	6
QHT30	300	390	146	340	QHT30	45	220V - 50Hz	1200	49	1100	20 - 25	580.000	5

QUẠT HÚT GIÓ ÂM TRẦN

Thiết kế hiện đại tinh tế. Thân quạt làm bằng nhựa Polycarbonate siêu bền
Dễ dàng sử dụng. Bảo hành 24 tháng.



Mã Sản phẩm	A	B	C	D	Mã Sản phẩm	Công suất	Điện áp	Lưu lượng gió (CMH)	Độ ồn (dB) +/-2	Tốc độ (r/min) +/-50	Diện tích phù hợp (m2)	Đơn giá (vnd)	SL/Thùng
QHA15-01	196	124	170	84	QHA15-01	23	220V - 50Hz	120	45	1400	4 - 7	440.000	8
QHA20-01	242	150	200	98	QHA20-01	28	220V - 50Hz	150	45	1300	7 - 15	460.000	6
QHA25-01	307	158	247	98	QHA25-01	36	220V - 50Hz	180	46	1200	15 - 20	530.000	6
QHA30-01	335	158	285	98	QHA30-01	45	220V - 50Hz	210	47	1100	20 - 25	590.000	6

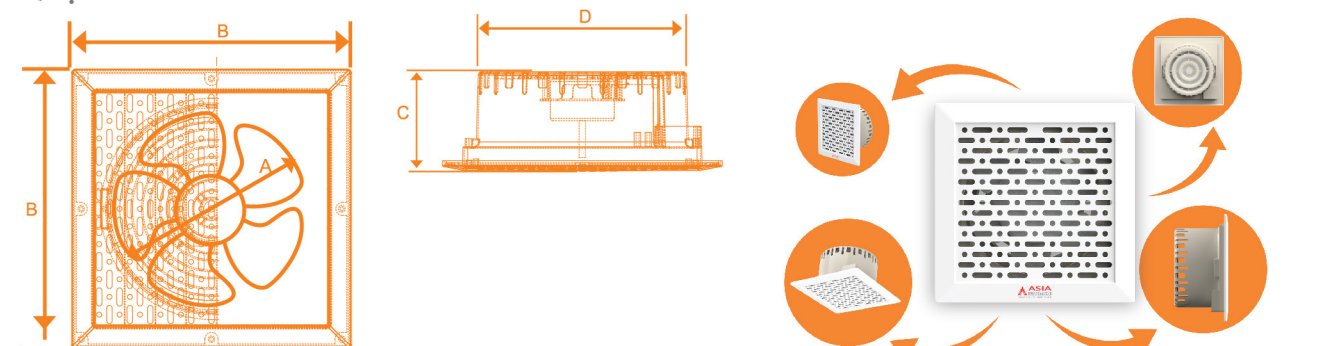
QUẠT HÚT GIÓ ÂM TRẦN - THIẾT KẾ MỚI

Thiết kế hiện đại tinh tế. Thân quạt làm bằng nhựa Polycarbonate siêu bền
Dễ dàng sử dụng. Bảo hành 24 tháng.



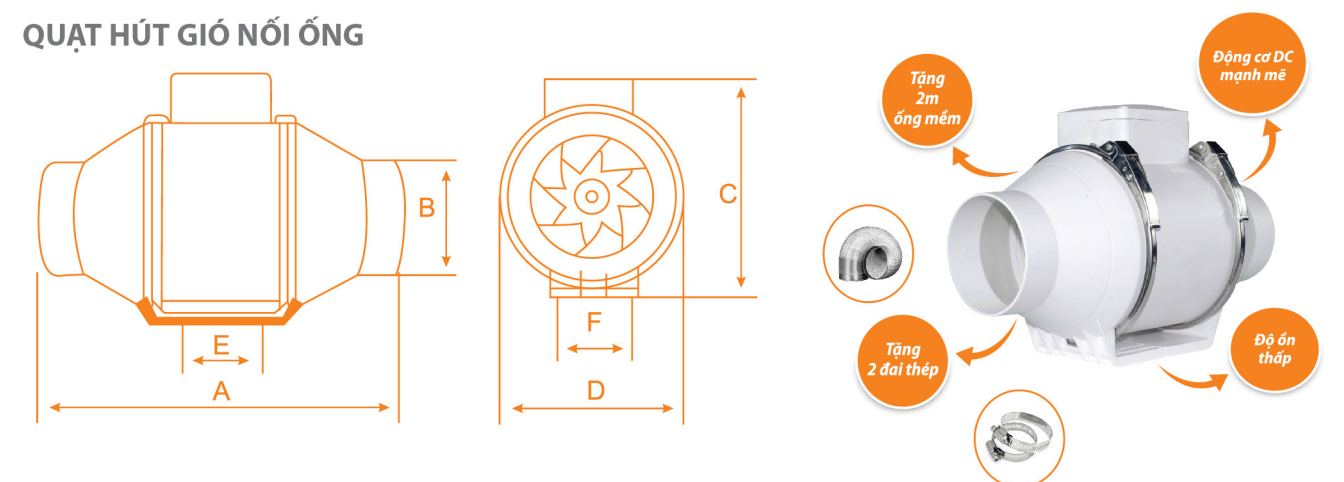
Mã Sản phẩm	A	B	C	D	Mã Sản phẩm	Công suất	Điện áp	Lưu lượng gió (CMH)	Độ ồn (dB) +/-2	Tốc độ (r/min) +/-50	Diện tích phù hợp (m2)	Đơn giá (vnd)	SL/Thùng
QHA20-02	245	160	200	98	QHA20-02	28	220V - 50Hz	150	45	1300	7 - 15	500.000	6
QHA25-02	315	163	247	98	QHA25-02	36	220V - 50Hz	180	46	1200	15 - 20	580.000	6

QUẠT HÚT GIÓ ÂM TRẦN - HÚT THẲNG



Mã Sản phẩm	A	B	C	D	Mã Sản phẩm	Công suất	Điện áp	Lưu lượng gió (CMH)	Độ ồn (dB) +/-2	Tốc độ (r/min) +/-50	Diện tích phù hợp (m2)	Đơn giá (vnd)	SL/Thùng
QHAT20	150	250	125	198	QHAT20	23	220V - 50Hz	250	39	1400	7-15	460.000	8
QHAT25	200	300	125	248	QHAT25	28	220V - 50Hz	480	43	1300	15-20	530.000	6
QHAT30	250	350	125	298	QHAT30	36	220V - 50Hz	800	45	1200	20-25	590.000	6

QUẠT HÚT GIÓ NỐI ỐNG



Mã Sản phẩm	A	B	C	D	E	F	Mã Sản phẩm	Công suất	Điện áp	Lưu lượng gió (CMH)	Độ ồn (dB) +/-2	Tốc độ (r/min) +/-50	Diện tích phù hợp (m2)	Đơn giá (vnd)	SL/Thùng
QHNO-01	302	97	237	137	110	157	QHNO-01	35	220V - 50Hz	205	36	3100	20 - 30	1.050.000	8
QHNO-02	314	145	263	173	114	157	QHNO-02	53	220V - 50Hz	570	38	2600	50 - 60	1.210.000	6

Dễ dàng lắp đặt. Thân làm bằng nhựa PP siêu bền. Động cơ DC êm ái. Bảo hành 24 tháng.





Cắm trại Đạp xe ban đêm Chạy bộ ban đêm



Câu cá Thăm hiểm Công việc

ĐÈN ĐỘI ĐẦU

HLA-01



HLB-01



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính mặt đèn	Màu sắc	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
HLB-01	3W	Ø50	Thân đen + cam	102.000	Trắng, vàng	100
HLA-01	3W	Ø50	Thân màu quân đội	112.000		100

- Thiết kế hiện đại, tinh tế.
- Thân đèn làm bằng nhựa PP & ABS siêu bền.
- Sử dụng pin Li - ion dung lượng lớn: 1200 mAh.

- Thời gian sử dụng: 6 - 20 giờ.
- Thời gian sạc: 6 - 8 giờ
- Bảo hành 12 tháng

HLA-02



HLB-02



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính mặt đèn	Màu sắc	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
HLB-02	3W	Ø50	Thân đen + cam	112.000	Trắng, vàng	100
HLA-02	3W	Ø50	Thân màu quân đội	122.000		100

- Thiết kế hiện đại, tinh tế.
- Thân đèn làm bằng nhựa PP & ABS siêu bền.
- Sử dụng pin Li - ion dung lượng lớn: 1200mAh.

- Thời gian sử dụng: 6 - 20 giờ.
- Thời gian sạc: 6 - 8 giờ
- Bảo hành 12 tháng

HLA-03



HLB-03



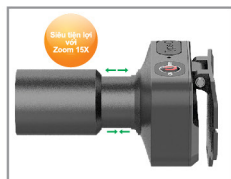
Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính mặt đèn	Màu sắc	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
HLB-03	5W	Ø80	Thân đen + cam	176.000	Trắng, vàng	80
HLA-03	5W	Ø80	Thân màu quân đội	186.000		80

- Thiết kế hiện đại, tinh tế.
- Thân đèn làm bằng nhựa PP & ABS siêu bền.
- Sử dụng pin Li - ion dung lượng lớn: 1600mAh.

- Thời gian sử dụng: 6 - 20 giờ
- Thời gian sạc: 6 - 8 giờ
- Bảo hành 12 tháng

ĐÈN ĐỘI ĐẦU SIÊU SÁNG

HLX04 - 10W



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính mặt đèn	Màu sắc	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
HLX04-10W	10W	Ø35	Thân đen	284.000	Trắng, vàng	100

- Siêu sáng với thấu kính.
- Zoom 15X chiếu xa tới 300m
- 04 kiểu chiếu sáng
- Độ sáng cao, trung bình, tiết kiệm, cảnh báo.

- Pin lithium 2400mAh
- Thời gian sạc: 6 - 8 giờ.
- Thời gian sử dụng: 6 - 20 giờ.
- Bảo hành 12 tháng.

HLX05 - 7W



Mã Sản phẩm	Công suất	Đường kính mặt đèn	Màu sắc	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
HLX05-7W	7W	Ø52	Thân đen	160.000	Trắng, vàng	80

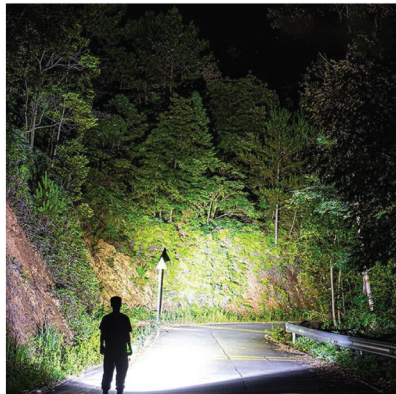
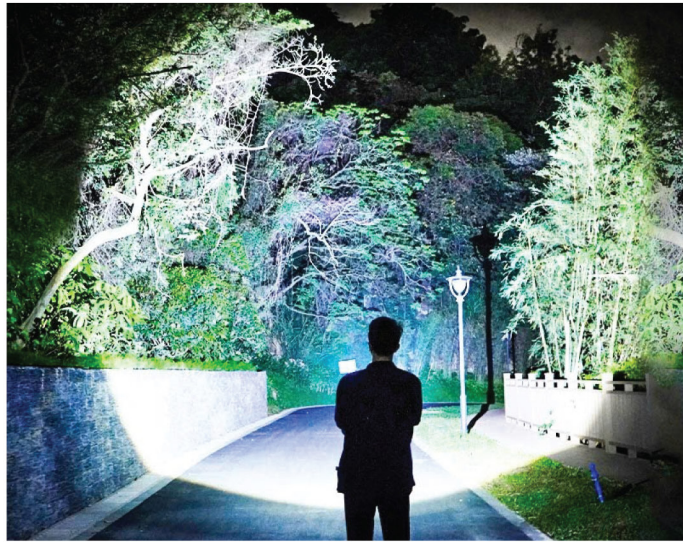
- Siêu sáng với thấu kính.
- Zoom 15X chiếu xa tới 300m
- 03 kiểu chiếu sáng
- Độ sáng cao, tiết kiệm, cảnh báo.

- Pin lithium 2000mAh
- Thời gian sạc: 6 - 8 giờ.
- Thời gian sử dụng: 6 - 20 giờ.
- Bảo hành 12 tháng.



Ảnh sáng trắng

Ảnh sáng vàng



ĐÈN PIN CẦM TAY - THÂN NHÔM - ZOOM 15X

DPCT-01



DPCT-02



Mã Sản phẩm	Công suất	Màu sắc	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
DPCT-01	15W	Ghi xám	400.000	Trắng	60
DPCT-02	15W	Ghi xám	340.000		60

Chip led Taiwan siêu sáng
Ánh sáng:Trắng
Zoom 15X chiếu xa tới 500m
03 kiểu chiếu sáng:
Độ sáng cao, tiết kiệm, cảnh báo

Pin Lithium 4000 mAh (DPCT-01), 2500 mAh (DPCT-02)
Thời gian sử dụng: DPCT-01:6 - 15h, DPCT-02: 4 - 12h
Thời gian sạc: 6 - 8h
Công suất: 15W
Bảo hành: 12 tháng

ĐÈN PIN CẦM TAY CAO CẤP - THÂN NHỰA - ZOOM 15X

DPCT-03



DPCT-05



Mã Sản phẩm	Công suất	Màu sắc	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
DPCT-03	10W	Xanh đen	100.000	Trắng	160
DPCT-05	15W	Be	162.000		80

Điện áp định mức: 5V Dòng điện định mức: 0.5A Công suất định mức: 2.5W (khi sạc)
Bảo hành: 12 tháng DPCT-03: Sử dụng trong nhà và ngoài trời DPCT-05: Sử dụng trong nhà
Công suất nguồn sáng:
DPCT-03: 10W (1 LED x10W) / 2.7W (9 LED x 0.3W), DPCT-05: 1 LED x 15W
Thời gian sạc: DPCT-03: 3-4 giờ, DPCT-05: 6-7 giờ (dùng bộ sạc 5V/1A)
Dung lượng định mức: DPCT-03: Pin Lithium 1500mAh/3.7V, DPCT-05: Pin Lithium 3600mAh/3.7V
Thời gian sử dụng: DPCT-03: 4 - 8h, DPCT-05: 6 - 12h

ĐÈN PIN CẦM TAY CAO CẤP - THÂN NHỰA

DPCT-04



Mã Sản phẩm	Công suất	Màu sắc	Đơn giá (vnd)/cái	Ánh sáng	SL/Thùng
DPCT-04	8W	Xanh đen	120.000	Trắng	60

Điện áp định mức: 5V Dòng điện định mức: 0.5A Công suất nguồn sáng: 8W (1x8W LED)/1.6W (8x0.2W LED)
Bảo hành: 12 tháng DPCT-04: Sử dụng trong nhà và ngoài trời DPCT-05: Sử dụng trong nhà
Thời gian sạc: 3-4 giờ (dùng bộ sạc 5V/1A)
Pin Lithium: 1800mAh/3.7V
Thời gian sử dụng: 6 - 12h
Sử dụng trong nhà



ĐÈN ĐỂ BÀN



Mã Sản phẩm	Đơn giá (vnd)/cái	Ghi chú	SL/ Thùng
DB01- XL	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB01- XD	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB01- H	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB01- V	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20

Thiết kế sang trọng
Dễ dàng điều chỉnh góc chiếu
AC: 220V - 50Hz

Sử dụng bóng đèn đuôi E27
Bảo hành 24 tháng.



Mã Sản phẩm	Đơn giá (vnd)/cái	Ghi chú	SL/ Thùng
DB02- XL	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	16
DB02- XD	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	16
DB02- X	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	16
DB02- V	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	16

Thiết kế sang trọng
Dễ dàng điều chỉnh góc chiếu
AC: 220V - 50Hz

Sử dụng bóng đèn đuôi E27
Bảo hành 24 tháng.



Mã Sản phẩm	Đơn giá (vnd)/cái	Ghi chú	SL/ Thùng
DB03- XL	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB03- XD	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20

Thiết kế sang trọng, dễ dàng điều chỉnh góc chiếu, AC: 220V - 50Hz, sử dụng bóng đèn đuôi E27, bảo hành 24 tháng



Mã Sản phẩm	Đơn giá (vnd)/cái	Ghi chú	SL/ Thùng
DB07-XL	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB07-XD	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB07-H	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB07-V	210.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20

Thiết kế sang trọng, dễ dàng điều chỉnh góc chiếu, AC: 220V - 50Hz, sử dụng bóng đèn đuôi E27, bảo hành 24 tháng



Mã Sản phẩm	Đơn giá (vnd)/cái	Ghi chú	SL/ Thùng
DB08-XL	164.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB08-V	164.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB08-T	164.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20
DB08-H	164.000	Sử dụng bóng đèn đuôi E27	20

Thiết kế sang trọng, dễ dàng điều chỉnh góc chiếu, AC: 220V - 50Hz, sử dụng bóng đèn đuôi E27, bảo hành 24 tháng



Mã Sản phẩm	Đơn giá (vnd)/cái	Công suất (W)	Ghi chú	SL/ Thùng
DB04- XL	300.000	5W	Sử dụng chip led siêu sáng	12

Thiết kế sang trọng, dễ dàng điều chỉnh góc chiếu, sử dụng chip led siêu sáng, AC: 220V - 50Hz, ánh sáng: đổi màu - 03 màu: Trắng, Vàng, Trung tính
Bảo hành 24 tháng.



Mã Sản phẩm	Đơn giá (vnd)/cái	Công suất (W)	Màu sắc	Ghi chú	SL/ Thùng
DB06-T	680.000	8W	Trắng	Sử dụng chip led siêu sáng	18
DB06-D	680.000	8W	Đen	Sử dụng chip led siêu sáng	18

Tích hợp chip Led siêu sáng.
Dễ dàng sử dụng với các phím bấm cảm ứng.
Dễ dàng điều chỉnh góc chiếu.
Tăng giảm độ sáng theo nhu cầu sử dụng.
Màn hình hiển thị: Giờ, ngày tháng, năm, nhiệt độ phòng.
Đổi màu: 3 màu ánh sáng (trắng, vàng, trung tính).
Bảo hành 24 tháng.



ĐÈN SƯỜI NHÀ TẮM LẮP NỔI - BÓNG VÀNG/BÓNG MỜ



Thiết kế hiện đại tinh tế
Thân đèn làm bằng nhựa Polycarbonate siêu bền
Công tắc độc lập cho từng bóng đèn
Dễ dàng sử dụng
Công suất: 275W/bóng
Bảo hành: 24 tháng.

Mã Sản phẩm	Công suất (W)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/Thùng
DS2N-01	550W	395	220	220	850.000	6
DS2N-02	550W	395	220	220	870.000	6
DS3N-01	825W	510	255	255	1.130.000	6
DS3N-02	825W	510	255	255	1.160.000	6

ĐÈN SƯỜI NHÀ TẮM ÂM TRẦN - BÓNG VÀNG/BÓNG MỜ



Thiết kế hiện đại tinh tế
Thân đèn làm bằng nhựa Polypropylen siêu bền.
Dễ dàng sử dụng với điều khiển từ xa.
Công suất: 275W/bóng
Bảo hành: 24 tháng.

Mã Sản phẩm	Công suất (W)	Kích thước ngoài (mm)	Kích thước thi công (mm)	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/Thùng
DS2AT-01	550W	300 x 300 x 155	275 x 275 x 155	1.200.000	6
DS2AT-02	550W	300 x 300 x 155	275 x 275 x 155	1.220.000	6
DS4AT-01	1100W	375 x 375 x 220	290 x 290 x 180	2.340.000	3
DS4AT-02	1100W	375 x 375 x 220	290 x 290 x 180	2.380.000	3

BÓNG ĐÈN SƯỜI



Mã Sản phẩm	Công suất (W)	Kích thước ngoài (mm)	Loại bóng	Đơn giá (vnđ)/cái	SL/Thùng
DTS-01	275W	165 x 165 x 125	Bóng to vàng	130.000	40
DTS-02	275W	140 x 110 x 110	Bóng nhỏ vàng	130.000	40
DTSM-01	275W	165 x 165 x 125	Bóng to mờ	140.000	40
DTSM-02	275W	140 x 110 x 110	Bóng nhỏ mờ	140.000	40

TỦ SẤY QUẦN ÁO CAO CẤP

MODEL: TSQA-01

ĐƠN GIÁ: 2.320.000VND/CÁI (04pcs/Thùng)



- Thiết kế hiện đại tinh tế
- Dễ dàng sử dụng với màn hình cảm ứng.
- 02 chế độ gió: Nhanh - Trung bình.
- Chu động cài đặt thời gian sấy từ 1-360 phút.
- Công suất 1600W - Khối lượng sấy lớn tới 30kg.
- Kích thước tủ sấy: 72 x 50 x 170cm.
- Khung làm bằng thép không gỉ siêu bền.
- Dễ dàng gấp nhỏ khi không sử dụng.
- Chế độ ion khử khuẩn giúp bảo vệ sức khỏe.
- Bảo hành 24 tháng.

ĐỂ CÀI VÒI XỊT VỆ SINH



CVX-T-01
Đơn giá: 7.400



CVX-CR-01
Đơn giá: 11.600

- Thân làm bằng nhựa ABS siêu bền.
- Dễ dàng lắp đặt và sử dụng.
- Màu sắc: Trắng, Crom
- Số lượng: 20pcs/ hộp.

VÒI XỊT VỆ SINH



VX01-T-01
Đơn giá: 43.000

VX01-CR-01
Đơn giá: 58.000

VX02-T-01
Đơn giá: 43.000

VX02-CR-01
Đơn giá: 58.000

VX03-T-01
Đơn giá: 43.000

VX03-CR-01
Đơn giá: 58.000

VX04-T-01
Đơn giá: 52.000

- Thân làm bằng nhựa ABS siêu bền. - Màu sắc: Trắng, Crom - Số lượng: 100pcs/ thùng

DÂY CẤP VÒI XỊT VỆ SINH



Model: DCVX-01
Đơn giá: 50.000

Model: DCVX-02
Đơn giá: 62.000

Model: DCVX-03
Đơn giá: 86.000

Dây nhựa 02 lớp công nghệ mới
- Chiều dài dây: 1,2m
- Số lượng: 100pcs/ thùng

Dây mạ crom siêu bền

Siêu bền bỉ với 02 lớp bảo vệ lõi dây



MÁY RỬA XE

Model	Điện áp	Công suất	Áp suất	Lưu lượng	Trọng lượng	Đơn giá (vnd)/cái	Bảo hành	SL/Thùng
MRX1100-01	220V/50Hz	1100W	50 Bar	7L/ phút	12.5kg	3.500.000	12 tháng	01

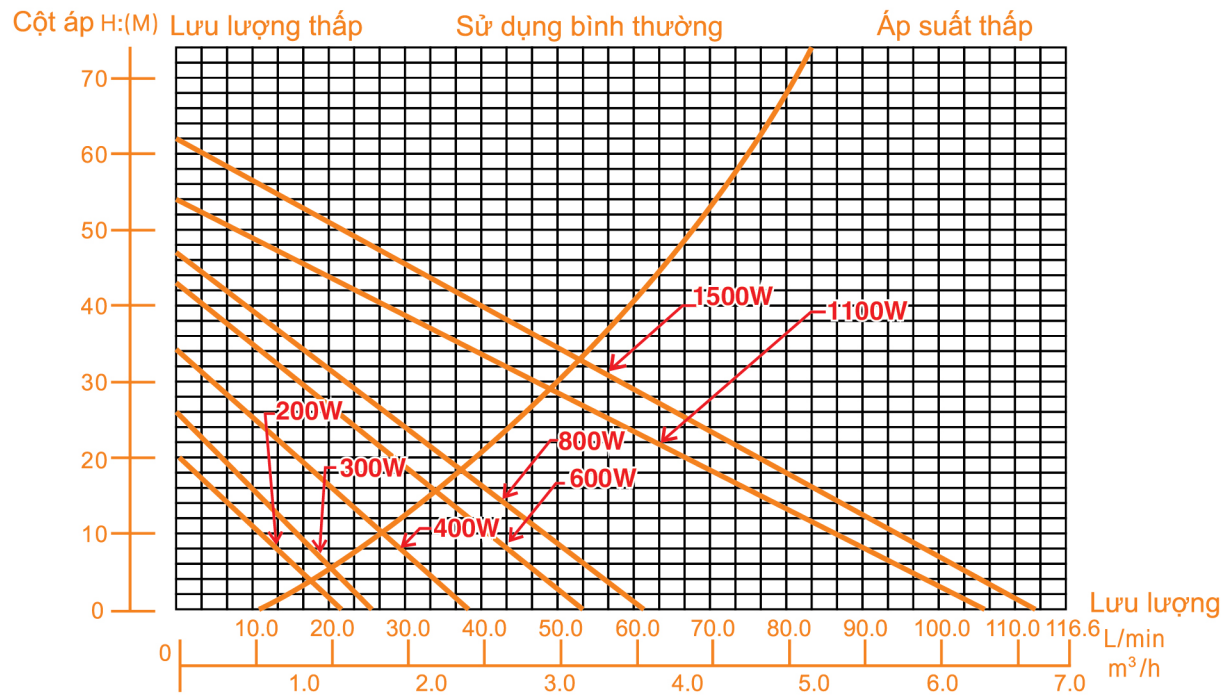


MÁY BƠM NƯỚC BÁN CHÂN KHÔNG

Model	Điện áp	Công suất	Tốc độ	Lưu lượng tối đa	Lưu lượng tối ưu	Chiều cao tối đa	Chiều cao tối ưu	Lực hút tối đa	Đường kính ống	Đơn giá (vnd)/cái	Bảo hành	SL/Thùng
MBJ370-01	220V/50Hz	370W	2850r/min	3m³/h	1.4m³/h	32m	14m	9m	Ø34	2.900.000	12 tháng	01
MBJ550-01	220V/50Hz	550W	2850r/min	2.8m³/h	1.6m³/h	42m	24m	9m	Ø34	3.100.000	12 tháng	01
MBJ750-01	220V/50Hz	750W	2850r/min	3.6m³/h	2m³/h	40m	20m	9m	Ø34	3.400.000	12 tháng	01
MBJ900-01	220V/50Hz	900W	2850r/min	2.8m³/h	2m³/h	54m	28m	9m	Ø34	3.600.000	12 tháng	01



MÁY BƠM TĂNG ÁP ĐIỆN TỬ



BIỂU ĐỒ HIỆU SUẤT CỦA MÁY

Model	Điện áp	Dòng điện	Công suất	Tốc độ	Lưu lượng tối đa	Lưu lượng tối ưu	Chiều cao đẩy tối đa	Chiều cao đẩy tối ưu	Lực hút tối đa	Đơn giá (vnd)/cái	Bảo hành	SL/Thùng
MBTA200-DT-01	220V/50Hz	1.8A	200W	2860r/min	2.0m³/h	1.0m³/h	25m	12m	8m	3.000.000	12 tháng	01
MBTA300-DT-01	220V/50Hz	2.0A	300W	2860r/min	2.3m³/h	1.2m³/h	30m	15m	8m	3.200.000	12 tháng	01
MBTA400-DT-01	220V/50Hz	2.4A	400W	2860r/min	2.5m³/h	1.3m³/h	33m	16m	8m	3.400.000	12 tháng	01
MBTA600-DT-01	220V/50Hz	4.2A	600W	2860r/min	3.0m³/h	1.5m³/h	42m	20m	8m	4.100.000	12 tháng	01

CÔNG DỤNG

Sản phẩm phù hợp khi sử dụng: Bơm nước sinh hoạt gia đình, khách sạn, toà nhà, bơm nước giếng, tăng áp đường ống, tưới tiêu nông nghiệp, chăn nuôi.

CÁC TÍNH NĂNG THÔNG MINH

- Kiểm soát cảm biến kép: Khởi động dựa trên áp suất và ngắt dựa trên dòng chảy.
- Khởi động ở nhiệt độ thấp: Giúp máy vận hành tốt trong điều kiện nhiệt độ môi trường thấp.
- Chống rỉ sét và chống kẹt: Ngăn chặn tình trạng cánh bơm bị kẹt sau thời gian dài không sử dụng
- Bảo vệ thiếu nước: Tự động dừng máy khi không có nước nguồn để tránh cháy mô-tơ.
- Tự kiểm tra nguồn cấp nước: Máy sẽ tự động kiểm tra tình trạng nước đầu vào.
- Bảo vệ quá nhiệt: Tự ngắt khi máy quá nóng để bảo đảm an toàn.



MÁY BƠM TĂNG ÁP BIẾN TẦN



Model	Điện áp	Công suất	Lưu lượng tối đa	Chiều cao đẩy tối đa	Lực hút tối đa	Đường kính ống vào	Đường kính ống ra	Tiêu chuẩn chống nước	Đơn giá (vnd)/cái	Bảo hành	SL/Thùng
MBBT220-01	220V/50Hz	220W	3.2m³/h	35m	5m	Ø34	Ø34	IP56	4.400.000	12 tháng	01
MBBT320-01	220V/50Hz	320W	3.8m³/h	40m	5m	Ø34	Ø34	IP56	5.300.000	12 tháng	01

CÔNG NGHỆ VÀ ƯU ĐIỂM

- 1. Bảo vệ thiết bị điện áp thấp:**
Hệ thống sẽ tự động tắt khi điện áp quá thấp để ngăn động cơ quá nóng hoặc bị cháy do điện áp không đủ và tự khởi động lại khi điện áp trở lại bình thường.
- 2. Bảo vệ động cơ:**
Cơ chế bảo vệ giúp ngăn ngừa tình trạng quá tải, kẹt máy, tắc nghẽn và các sự cố quá dòng, từ đó kéo dài tuổi thọ của động cơ.
- 3. Bảo vệ chống rò rỉ nước:**
Khi phát hiện bất kỳ sự rò rỉ nào trong đường ống hoặc thân bơm, nó sẽ tự động kích hoạt cảnh báo và tắt máy để ngăn ngừa thiệt hại thêm do rò rỉ gây ra.
- 4. Bảo vệ thiếu nước (cạn nước):**
Chức năng tự động tắt máy được kích hoạt khi phát hiện lưu lượng nước không đủ, không có nước hoặc máy chạy khô để ngăn ngừa hiện tượng cháy khô và mài mòn gioăng, cánh quạt.
- 5. Bảo vệ khi áp suất cài đặt quá cao:**
Hệ thống sẽ tự động tắt khi áp suất xả vượt quá giới hạn trên đã được thiết lập để ngăn ngừa vỡ hoặc hư hỏng đường ống, van và thân bơm do áp suất quá cao.
- 6. Bảo vệ nhiệt độ cao:**
Động cơ hoặc bộ điều khiển sẽ tự động tắt khi nhiệt độ vượt quá giới hạn và hoạt động trở lại sau khi nhiệt độ giảm xuống, ngăn ngừa hư hỏng do quá nhiệt.
- 7. Công nghệ đúc vỏ động cơ:**
Công nghệ đúc phun nguyên khối TMBMC: Cấu trúc tích hợp cường độ cao, khả năng chống va đập và độ bền tốt hơn, đạt chuẩn chống nước IP67 chống thấm nước và chống rò rỉ, độ an toàn cao.
- 8. Động cơ:**
 - Dây đồng nguyên chất tráng men chịu nhiệt độ cao: Điện trở thấp, tổn hao thấp và khả năng chịu nhiệt độ cao tuyệt vời.
 - Sử dụng nam châm vĩnh cửu, trục gồm tự bôi trơn.
 - Hệ thống lọc tích hợp: Được trang bị lưới lọc, hệ thống này giúp giữ lại hiệu quả các tạp chất và đảm bảo nguồn nước sạch và không bị cản trở.
 - Hệ thống tách nước - khí được cấp bằng sáng chế: Thiết kế cải tiến giúp tách khí nhanh chóng.
- 9. Thân vỏ:**
Được làm từ thép không gỉ đạt tiêu chuẩn thực phẩm, có khả năng chống ăn mòn và không bị gỉ sét, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Quy trình đúc nguyên khối tiên tiến mang lại khả năng chống thấm nước, chống ẩm và chống lão hóa tuyệt vời, đảm bảo độ bền ngay cả trong môi trường ngoài trời hoặc ẩm ướt và khắc nghiệt.
- 10. Hệ thống điều khiển:**
Hệ thống điều khiển được phát triển độc lập này đạt được khả năng cung cấp nước với áp suất không đổi chính xác, đảm bảo áp suất nước ổn định và giải quyết triệt để vấn đề lưu lượng và nhiệt độ nước dao động.
- 11. Điện áp đầu vào:**
AC150V-280V: Dải điện áp đầu vào rộng, giải quyết hoàn hảo vấn đề điện áp không ổn định ở vùng nông thôn, khu dân cư cũ, công trường xây dựng.
- 12. Hệ thống tản nhiệt:**
Tản nhiệt nhanh chóng cho các linh kiện điều khiển điện tử, làm chậm quá trình lão hóa của linh kiện một cách hiệu quả, kéo dài đáng kể tuổi thọ sử dụng của bộ điều khiển và đảm bảo hoạt động ổn định lâu dài.
- 13. Cảm biến áp suất độ chính xác cao:**
Việc thu thập dữ liệu áp suất nước chính xác và theo thời gian thực cung cấp cơ sở vững chắc cho việc điều khiển thông minh, đảm bảo trạng thái khởi động, dừng và vận hành của bơm nước được kiểm soát tối ưu.